

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

## **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

## **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

## **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

## **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

## **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

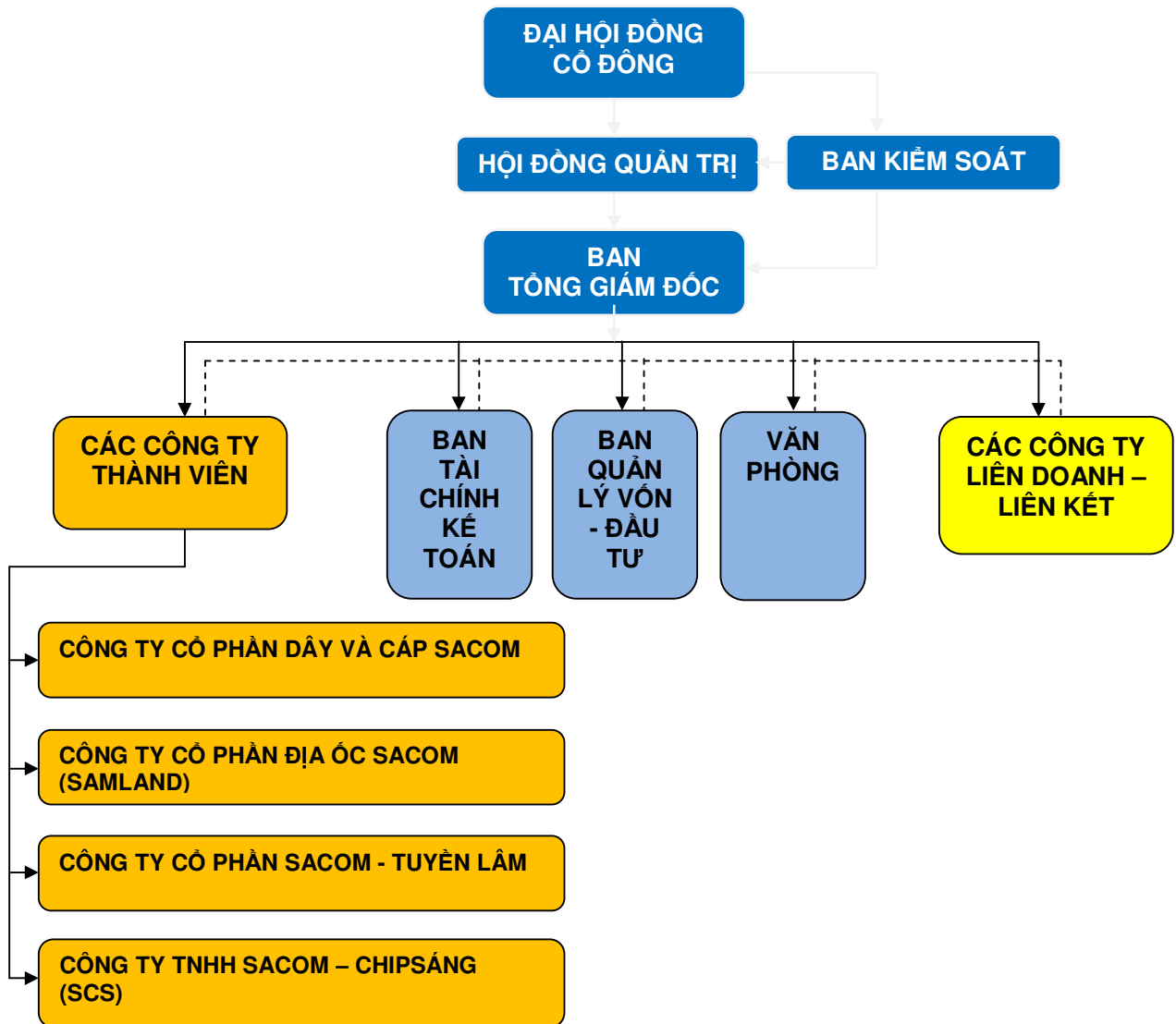
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp-sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

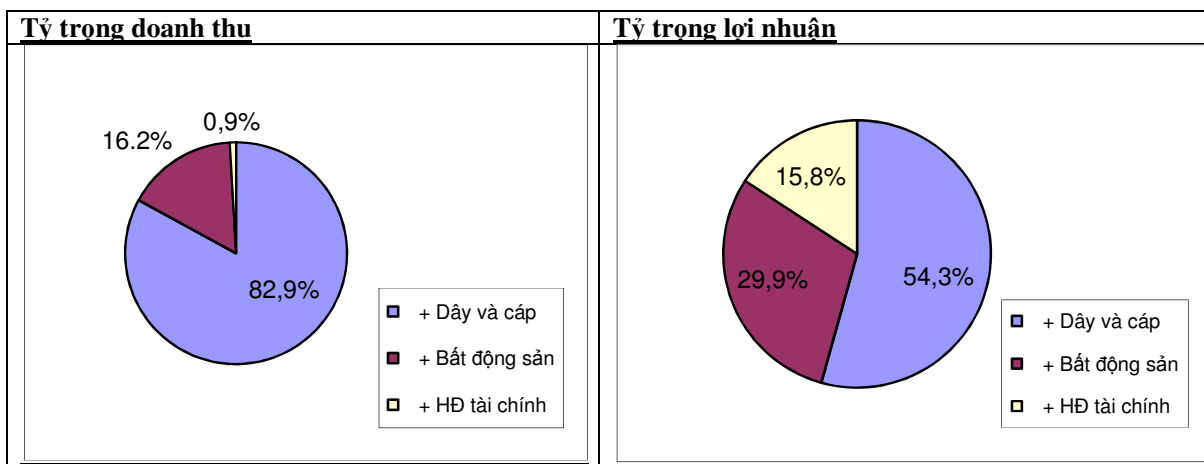
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

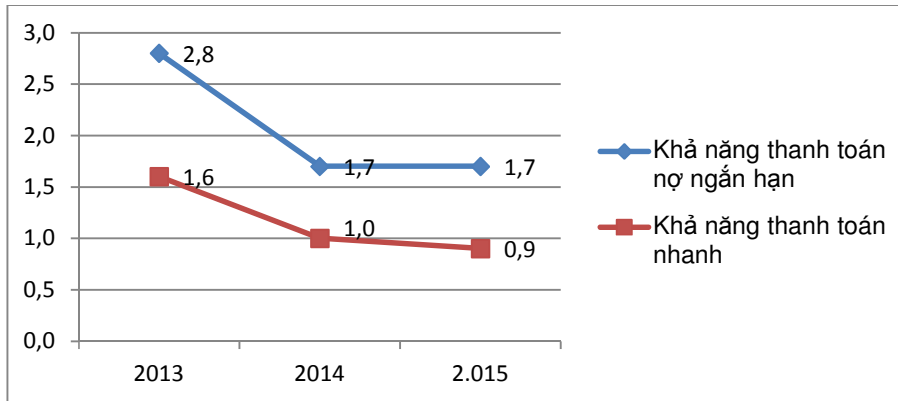
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

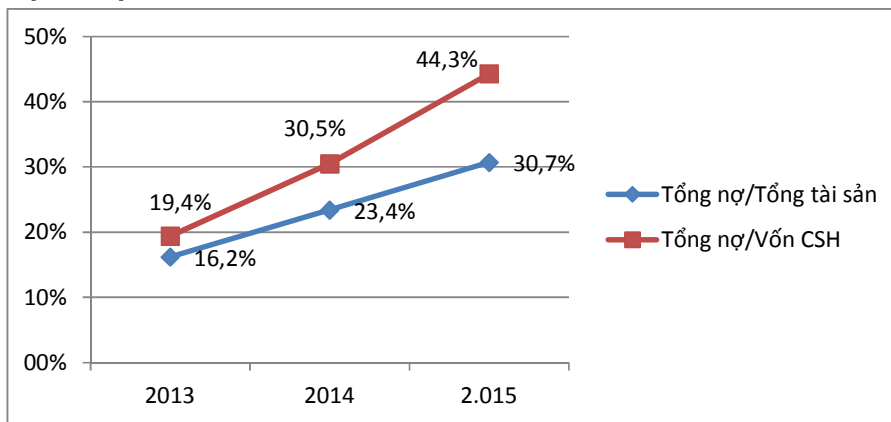
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



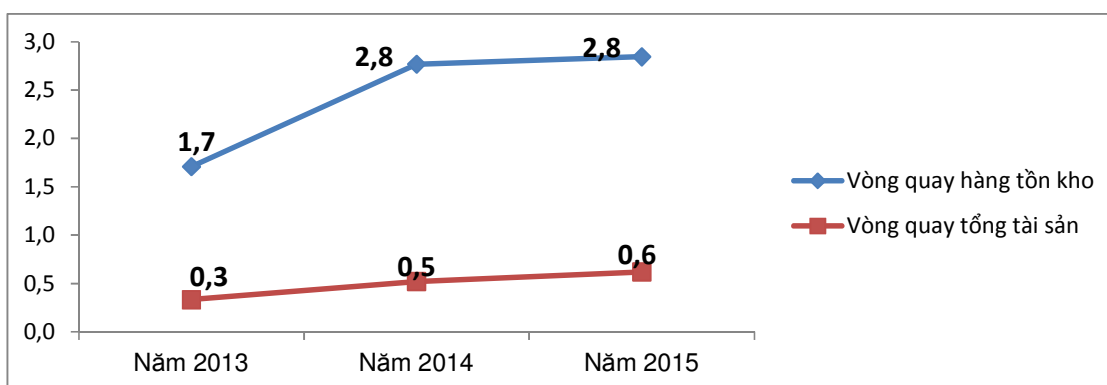
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

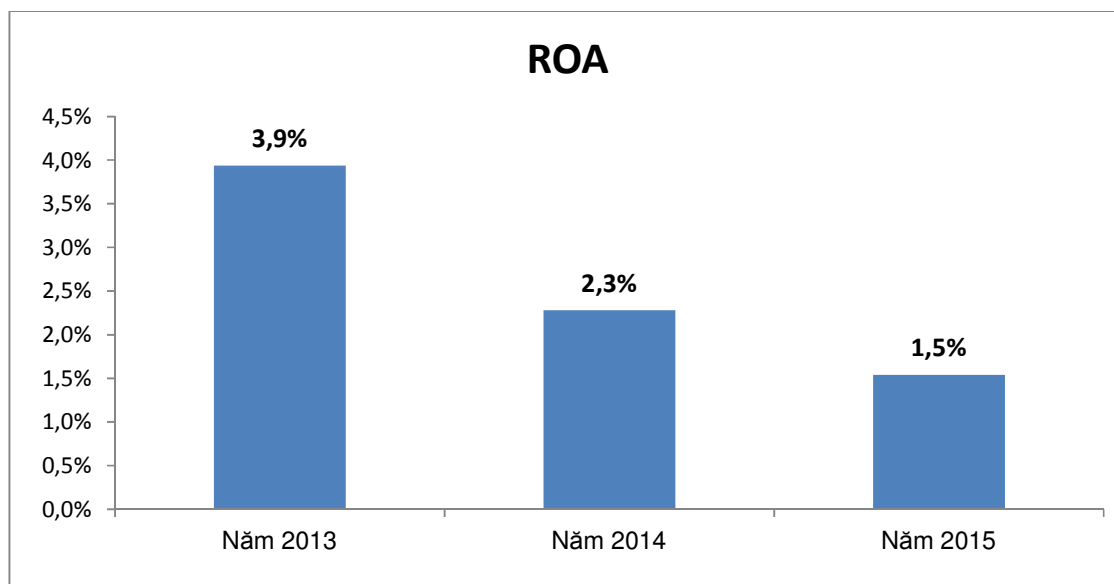
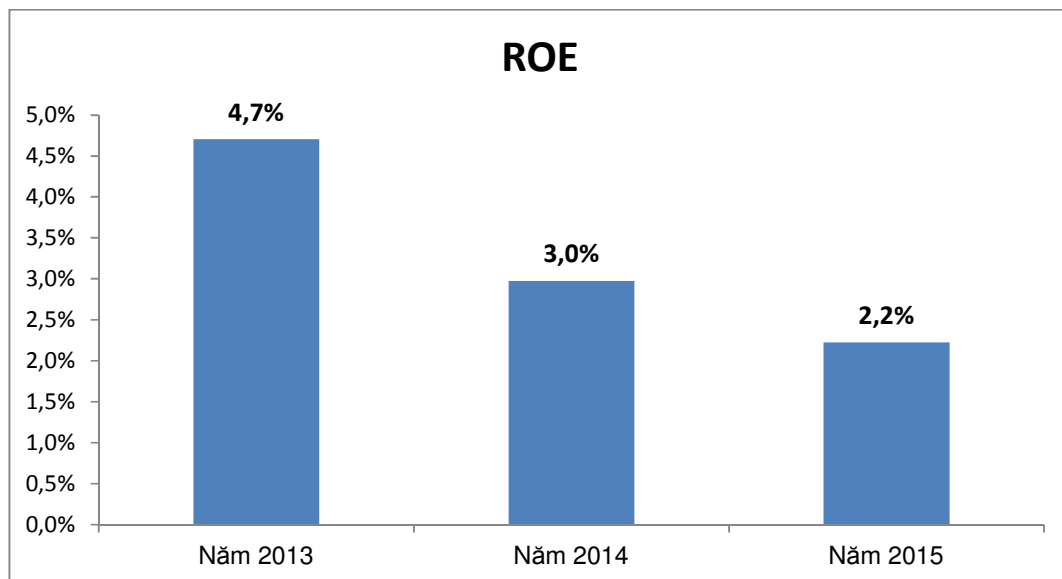


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

### **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

#### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

##### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                             | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                 | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                     | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội            | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, xong vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <u>31/12/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            | <u>01/01/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            |
|----------------------------|---------------------------------|---------------------|---------------------------------|---------------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000               | 100%                | 1.307.984.320.000               | 100%                |
| <b>Cộng</b>                | <b><u>1.802.353.360.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> | <b><u>1.307.984.320.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> |

### 2.1.2. Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

*Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.*

#### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

## **Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

### **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

### **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

### **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

### **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

### **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

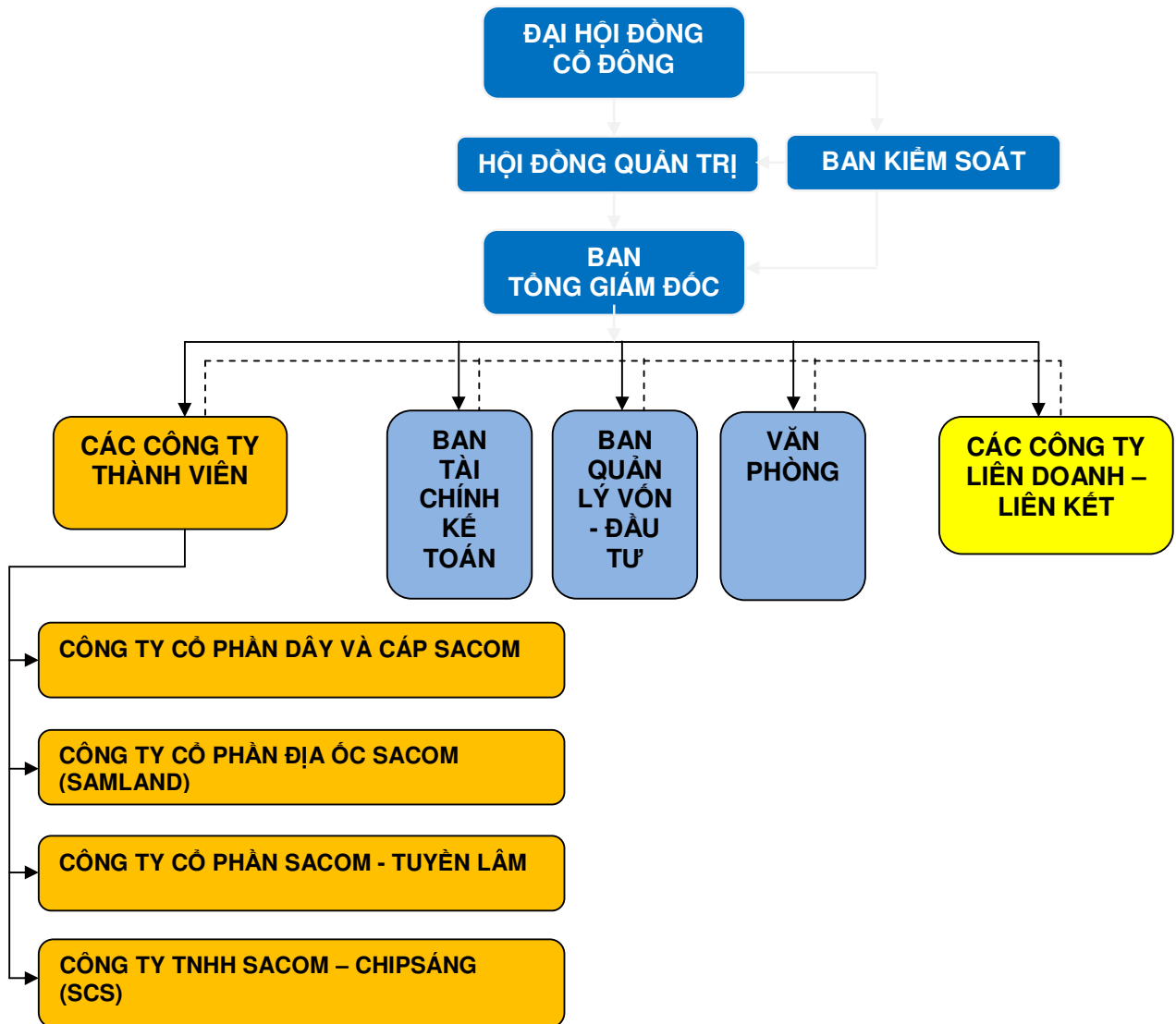
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp-sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

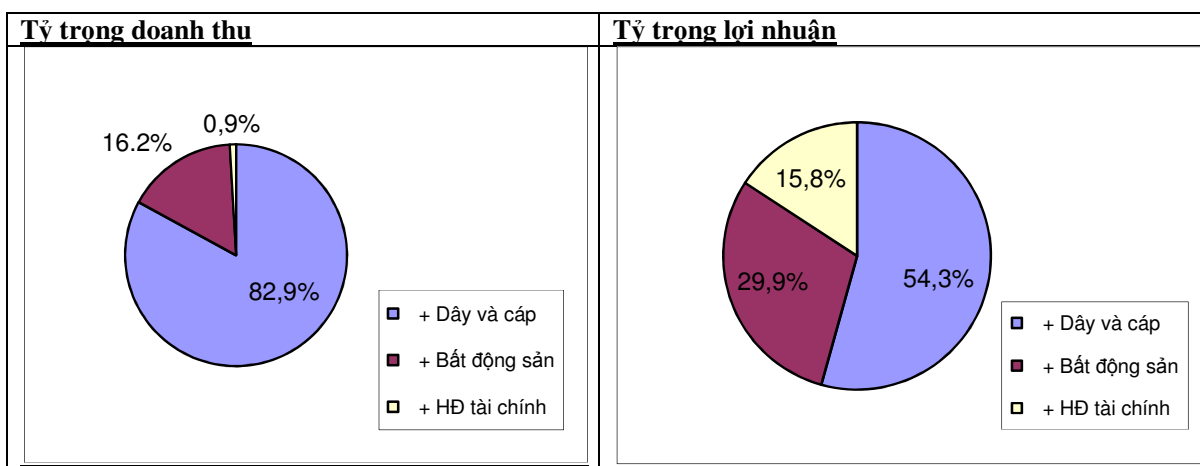
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

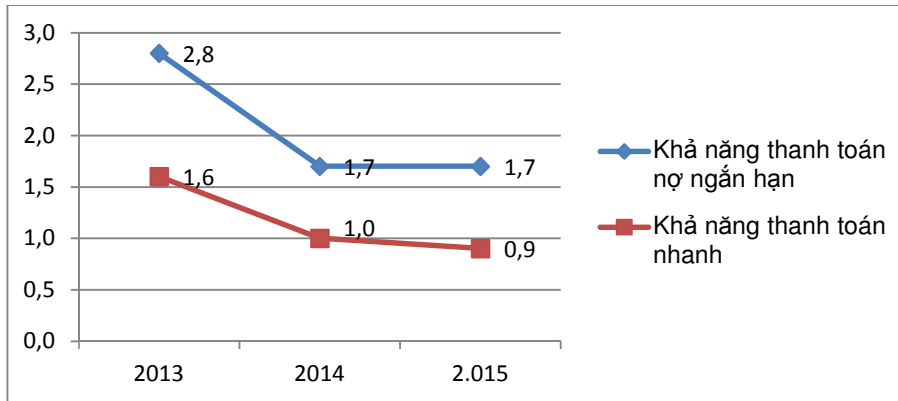
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

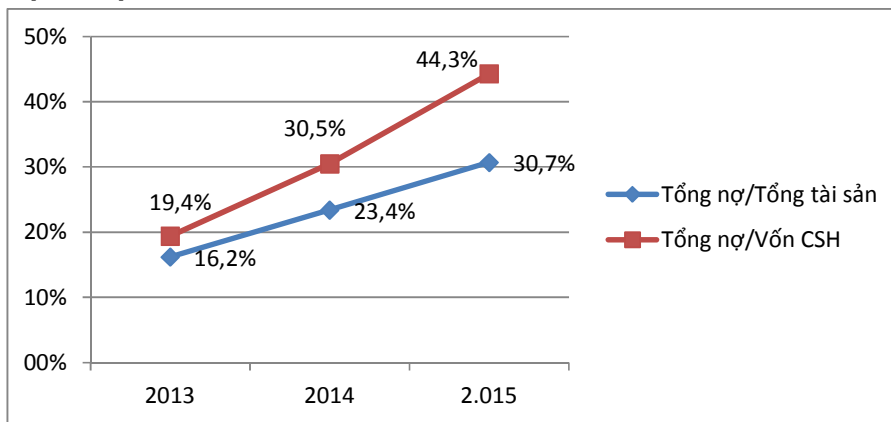
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



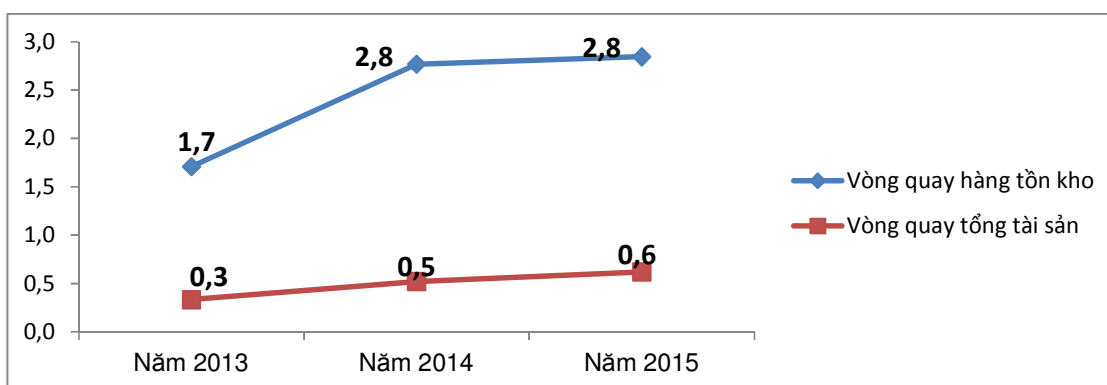
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

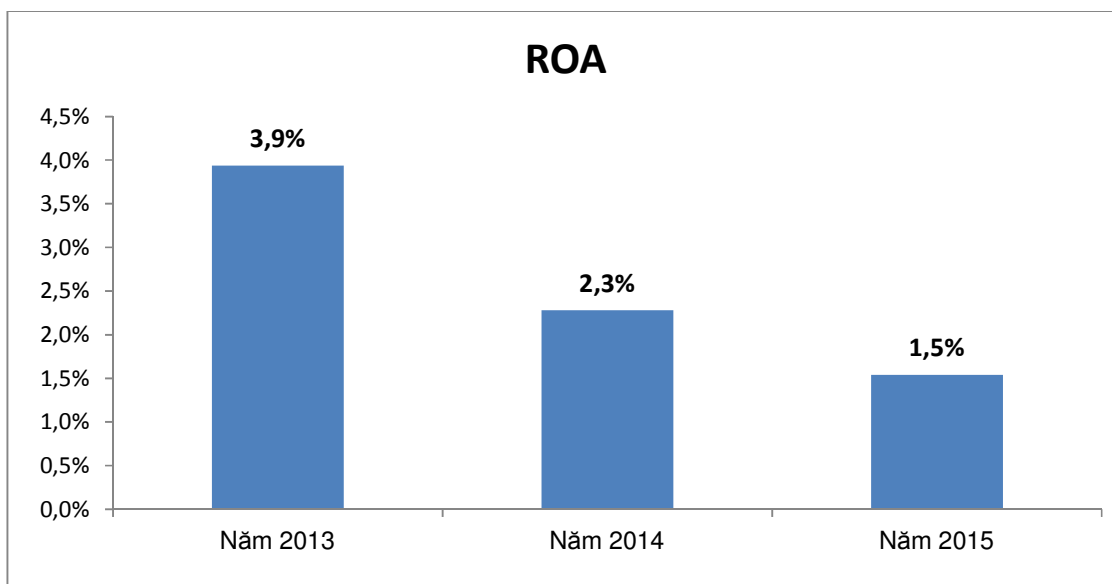
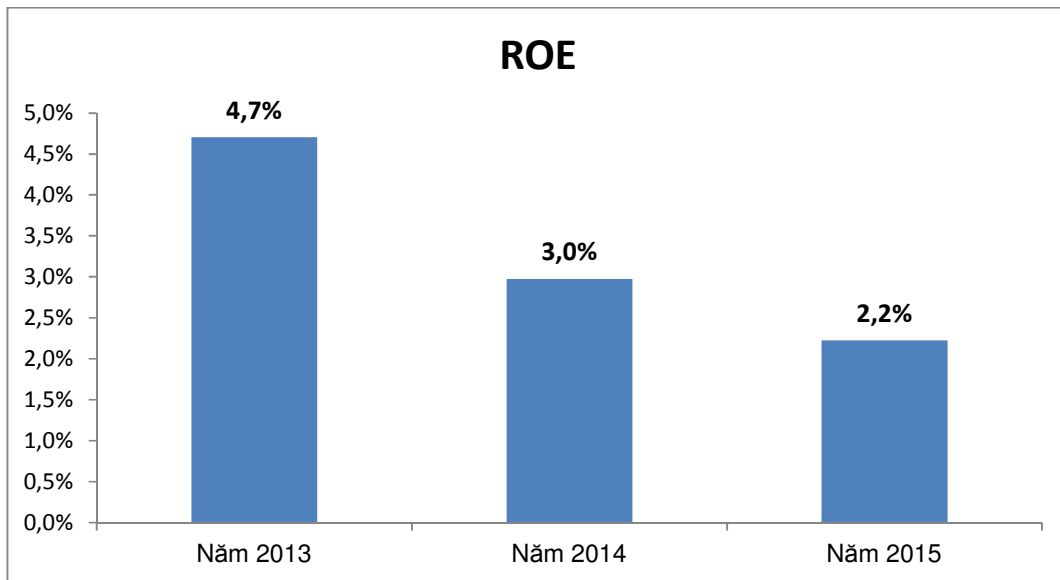


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

### **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

#### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

##### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                             | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                 | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                     | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội            | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, song vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <u>31/12/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            | <u>01/01/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            |
|----------------------------|---------------------------------|---------------------|---------------------------------|---------------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000               | 100%                | 1.307.984.320.000               | 100%                |
| <b>Cộng</b>                | <b><u>1.802.353.360.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> | <b><u>1.307.984.320.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> |

### 2.1.2. Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

*Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.*

#### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

## **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

## **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

## **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

## **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

## **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

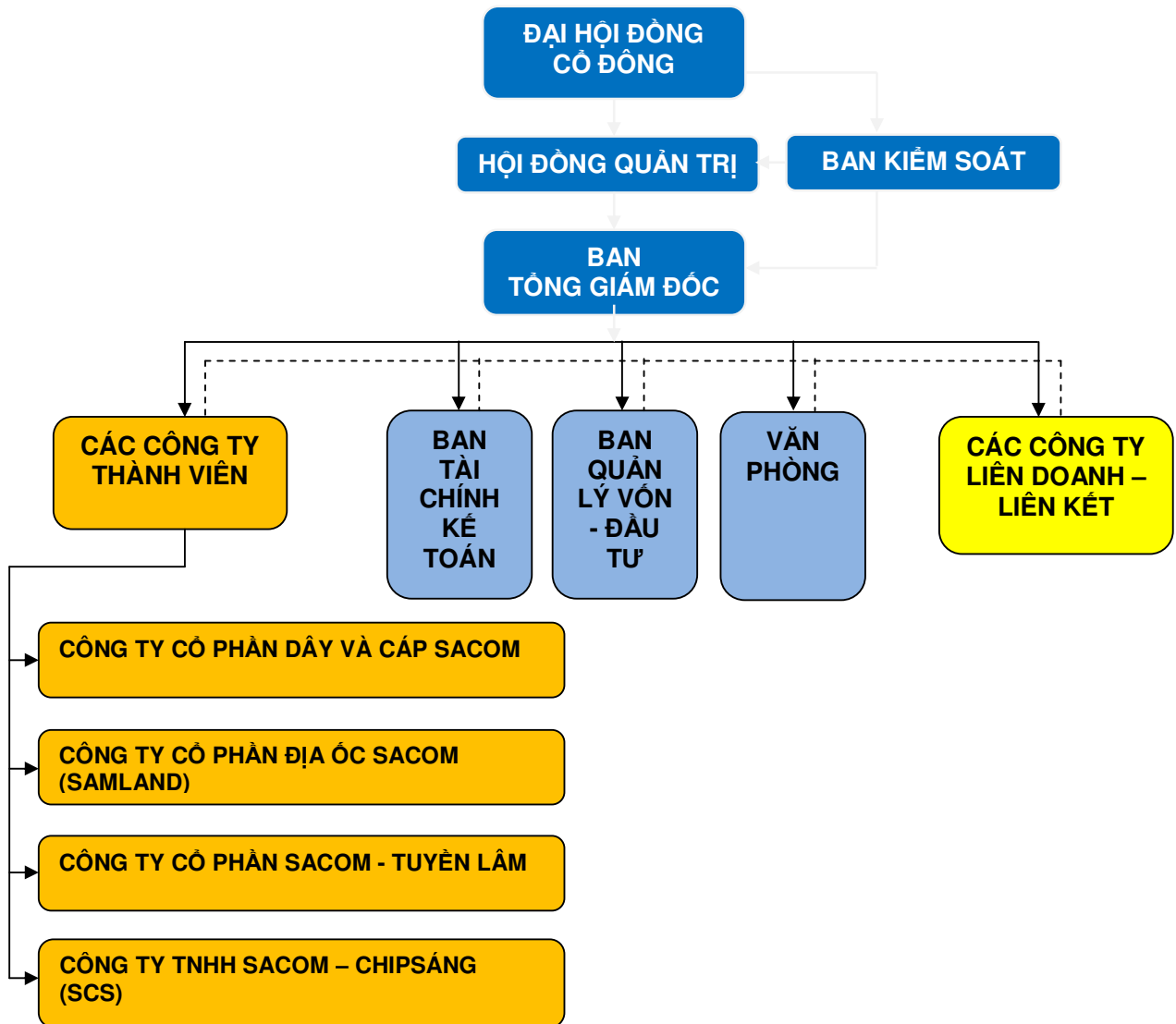
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

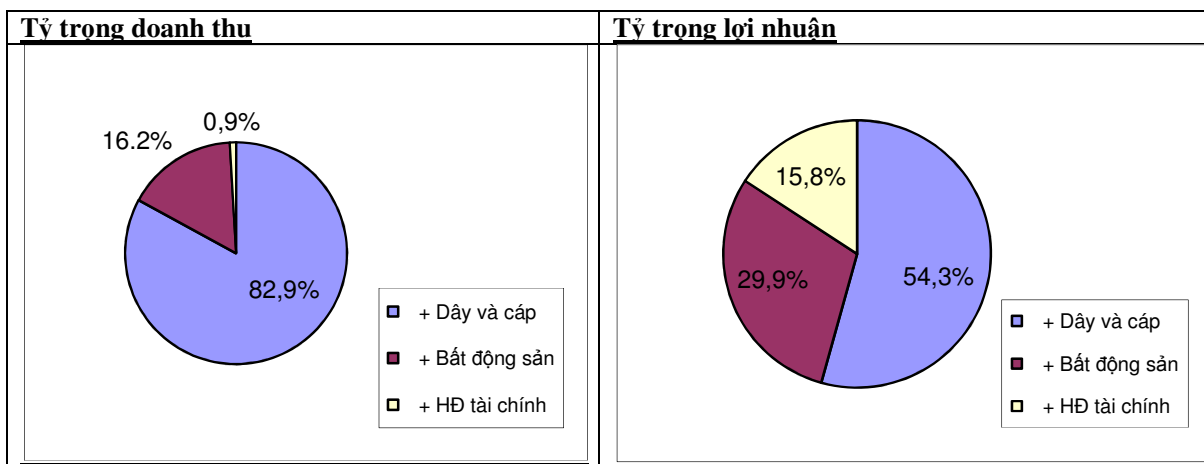
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

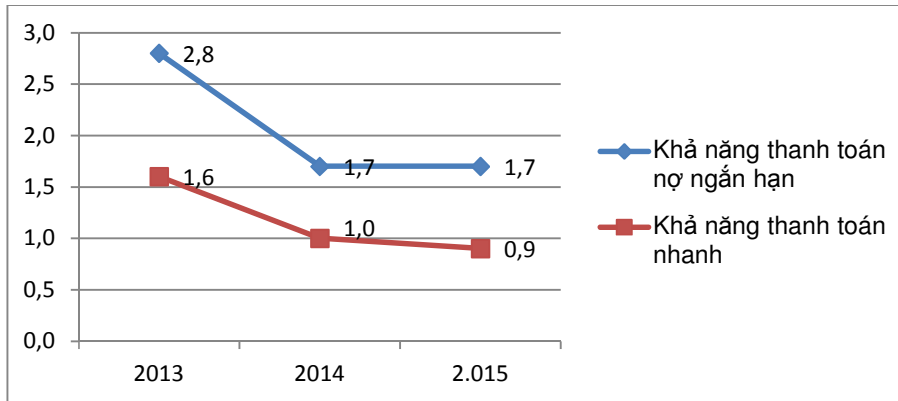
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

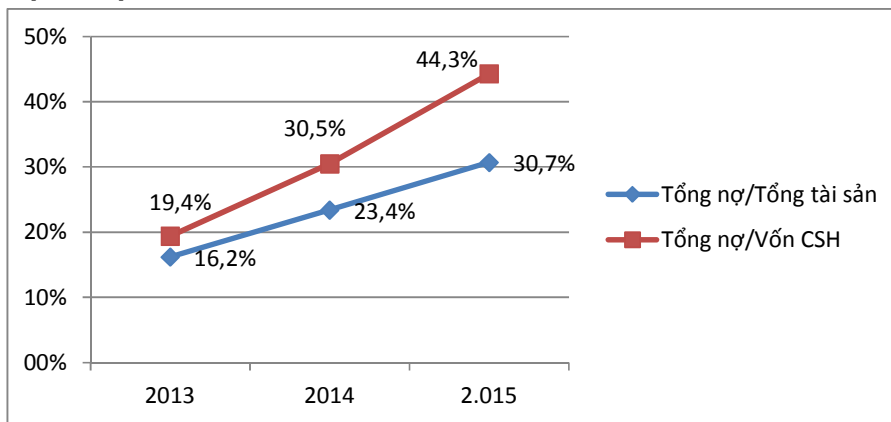
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



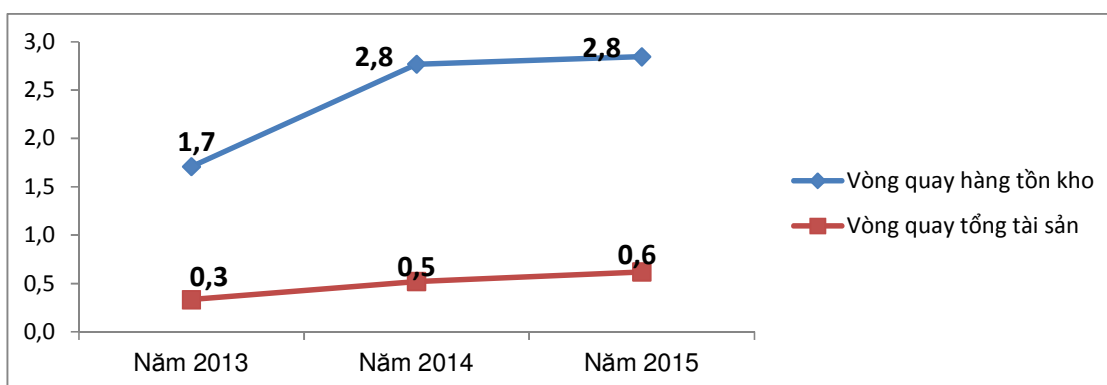
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

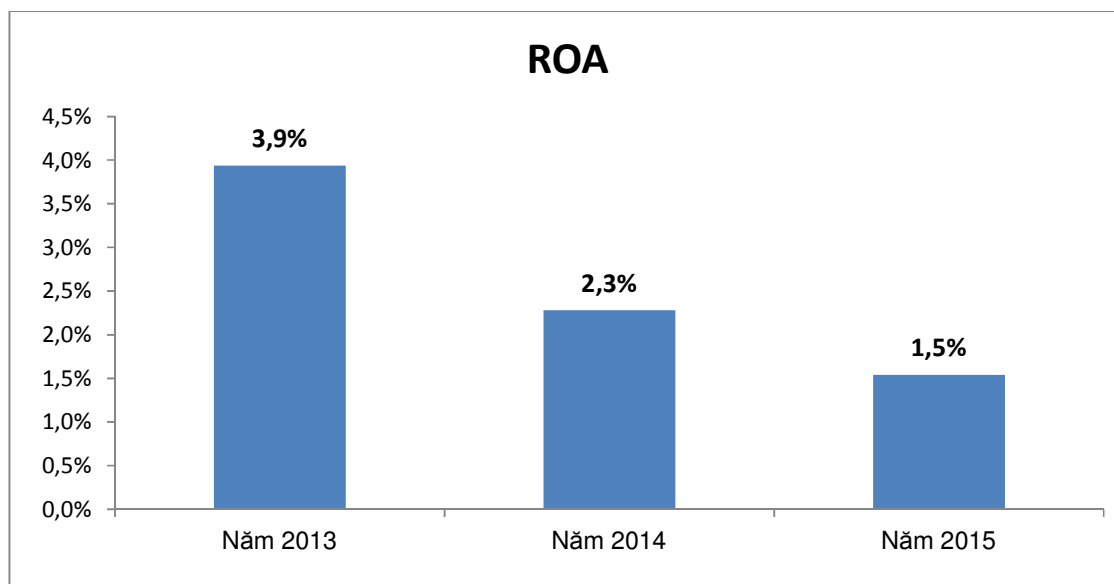
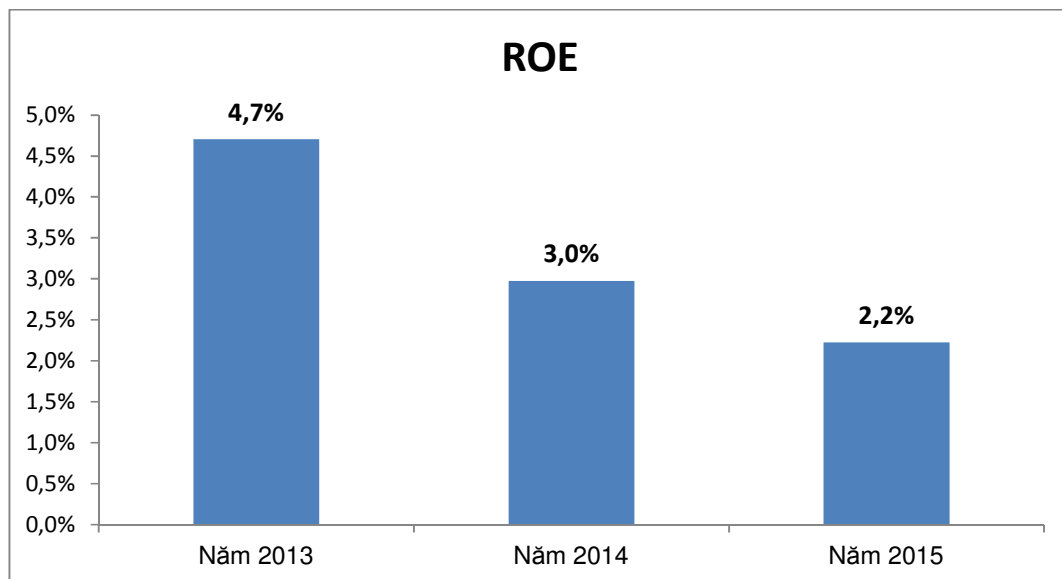


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

### **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

#### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

##### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                             | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                 | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                     | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội            | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, xong vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <u>31/12/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            | <u>01/01/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            |
|----------------------------|---------------------------------|---------------------|---------------------------------|---------------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000               | 100%                | 1.307.984.320.000               | 100%                |
| <b>Cộng</b>                | <b><u>1.802.353.360.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> | <b><u>1.307.984.320.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> |

### 2.1.2. Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

*Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.*

### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

## **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

## **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

## **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

## **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

## **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

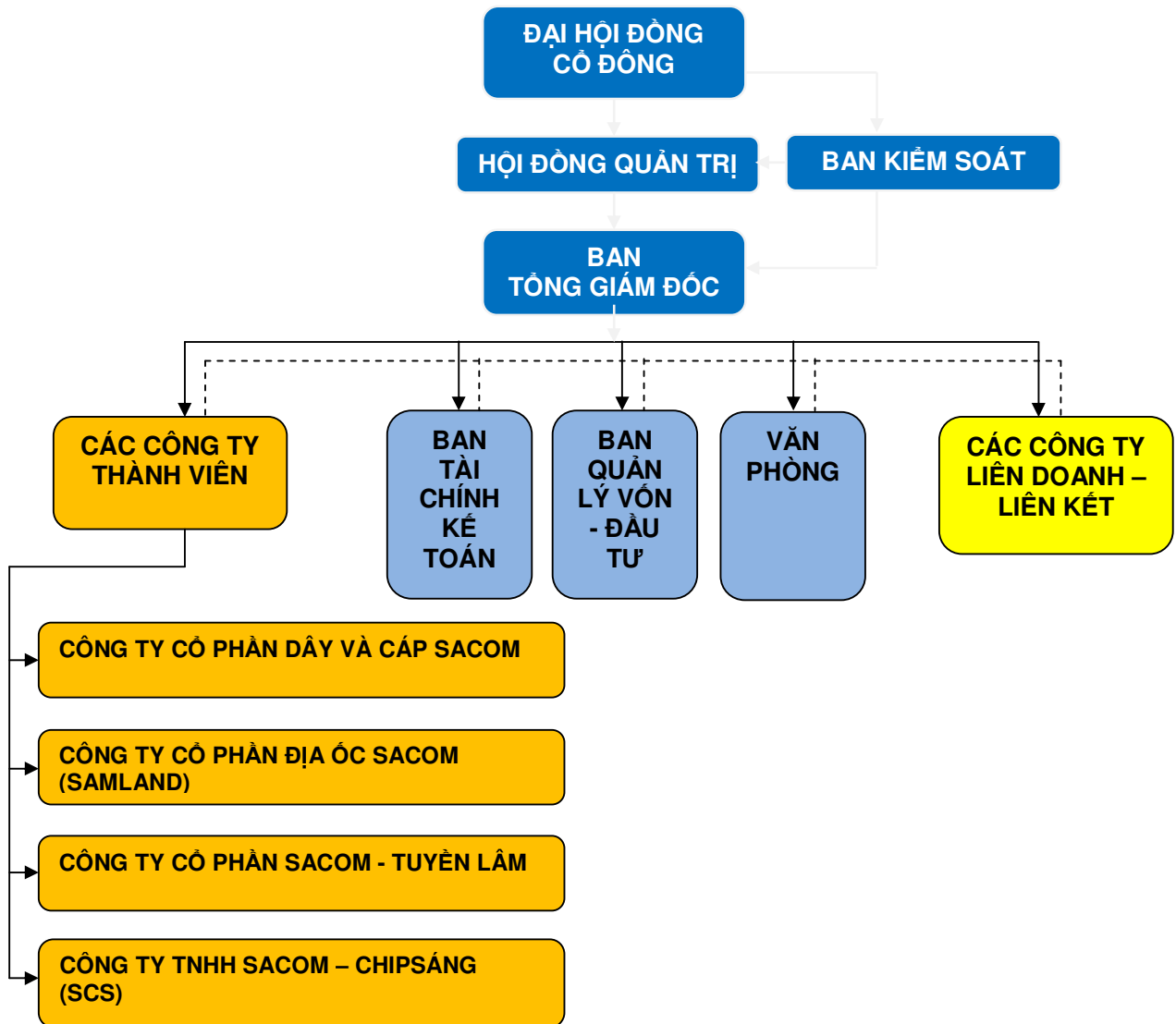
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

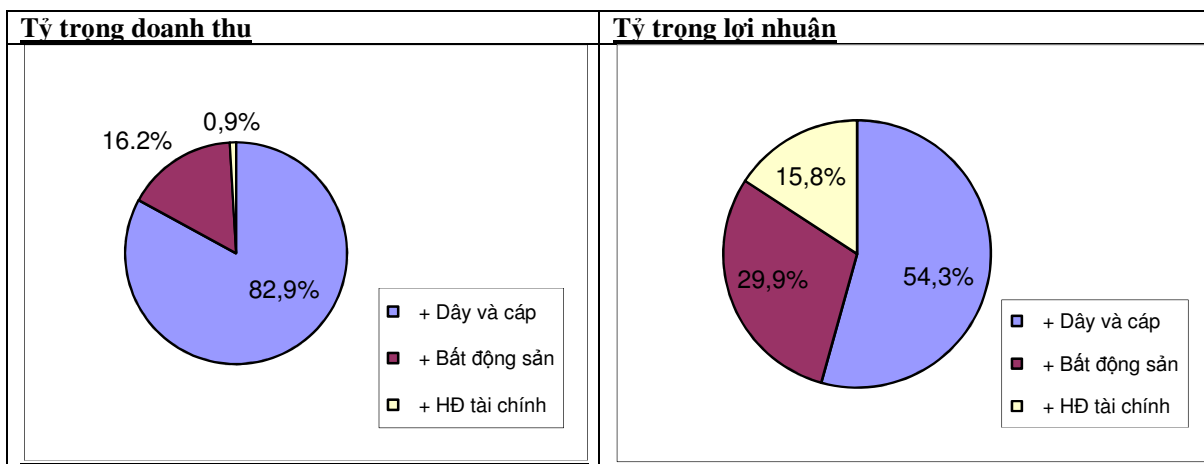
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỉ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

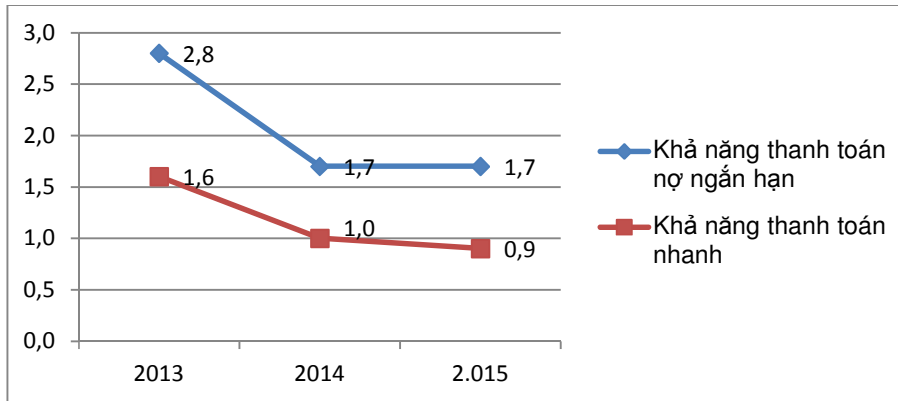
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

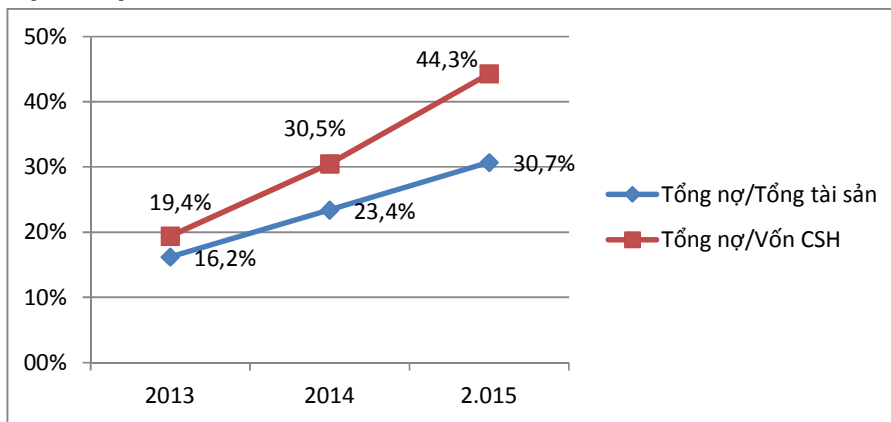
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



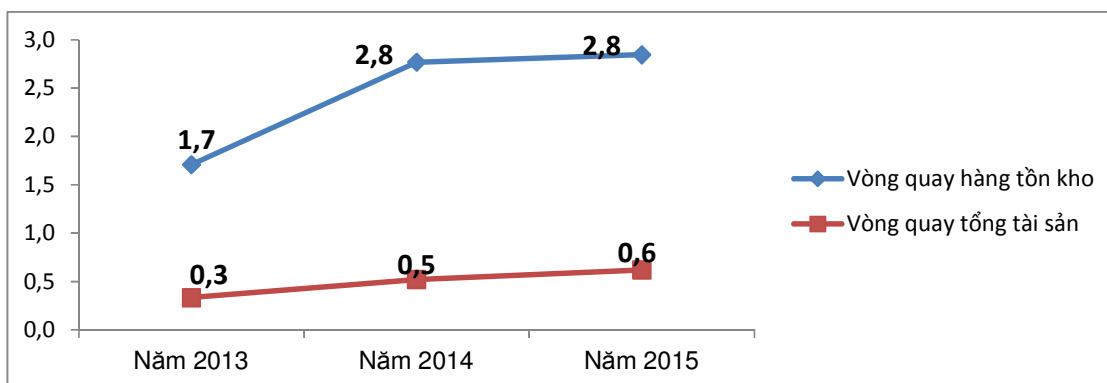
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

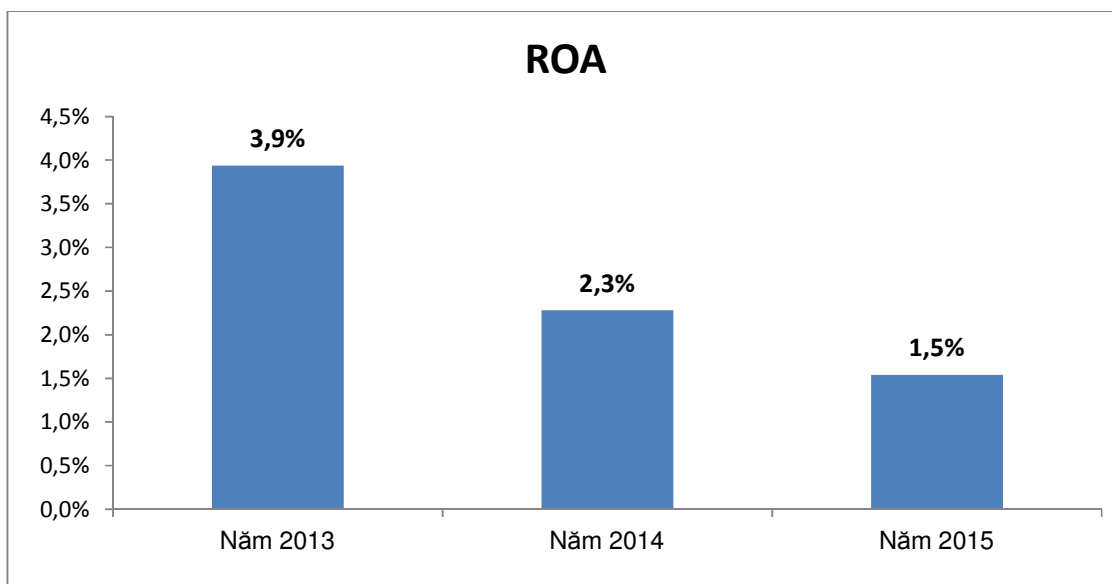
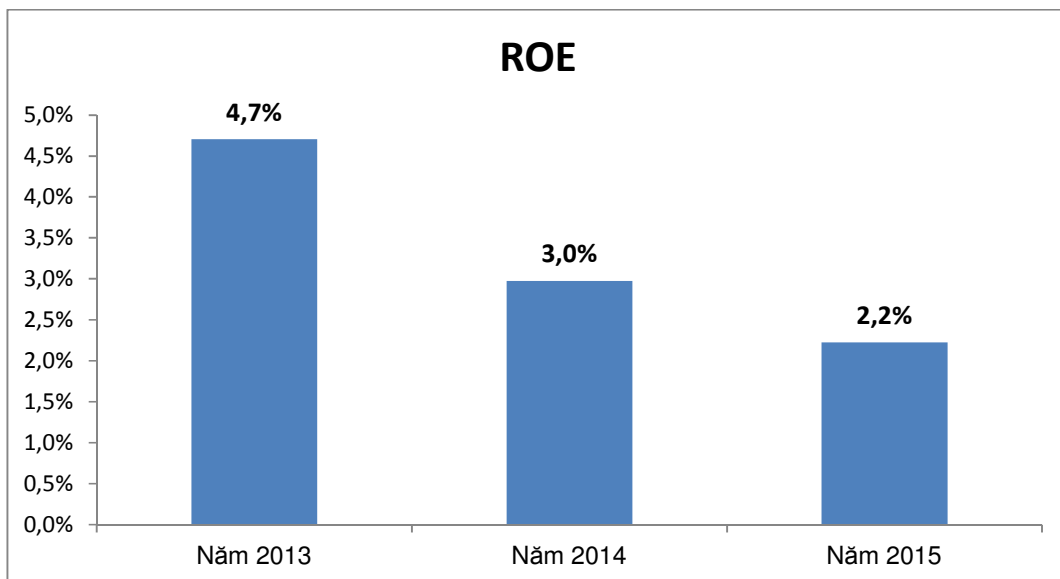


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

### **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

#### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

##### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

#### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                             | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                 | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                     | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội            | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, xong vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <b>31/12/2015 (đồng)</b> | <b>%</b>     | <b>01/01/2015 (đồng)</b> | <b>%</b>     |
|----------------------------|--------------------------|--------------|--------------------------|--------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000        | 100%         | 1.307.984.320.000        | 100%         |
| <b>Cộng</b>                | <b>1.802.353.360.000</b> | <b>100 %</b> | <b>1.307.984.320.000</b> | <b>100 %</b> |

### 2.1.2. Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

*Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.*

### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

## **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

## **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

## **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

## **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

## **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

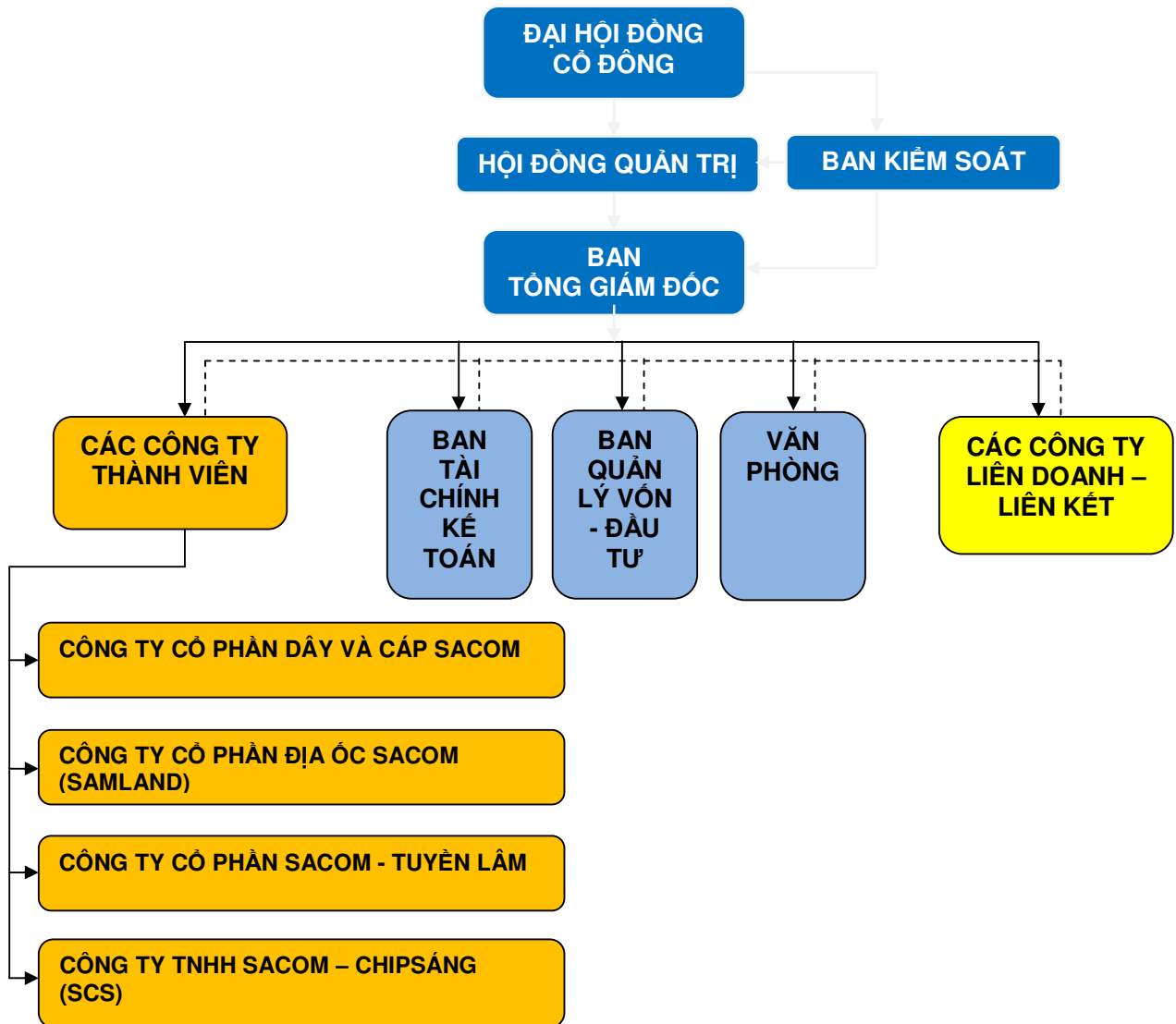
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

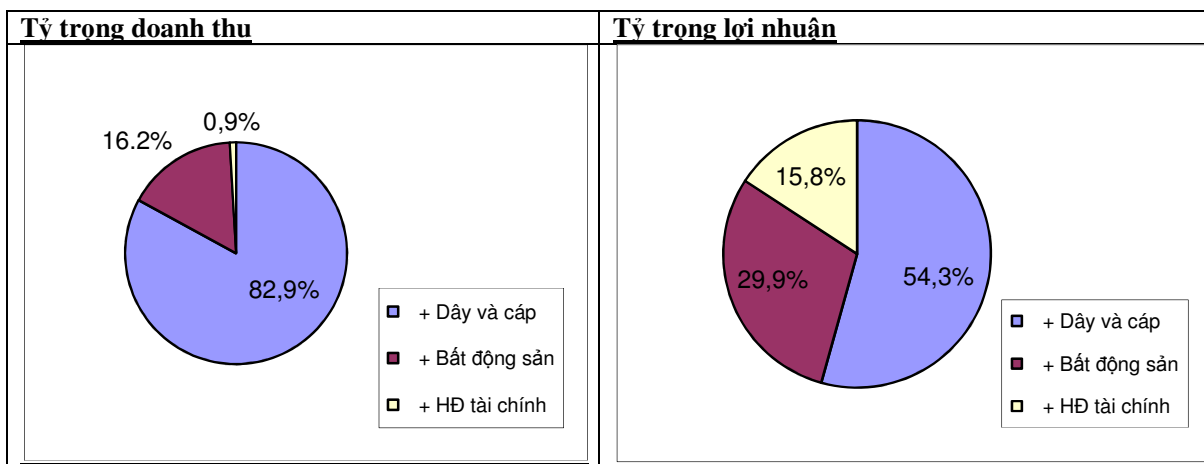
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

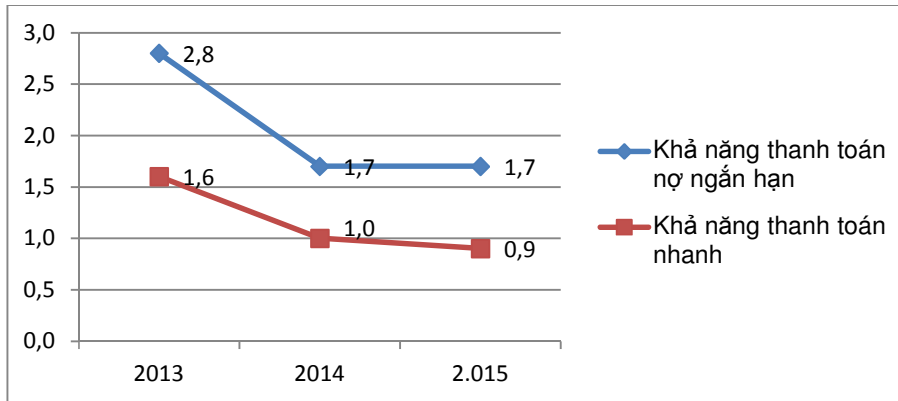
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

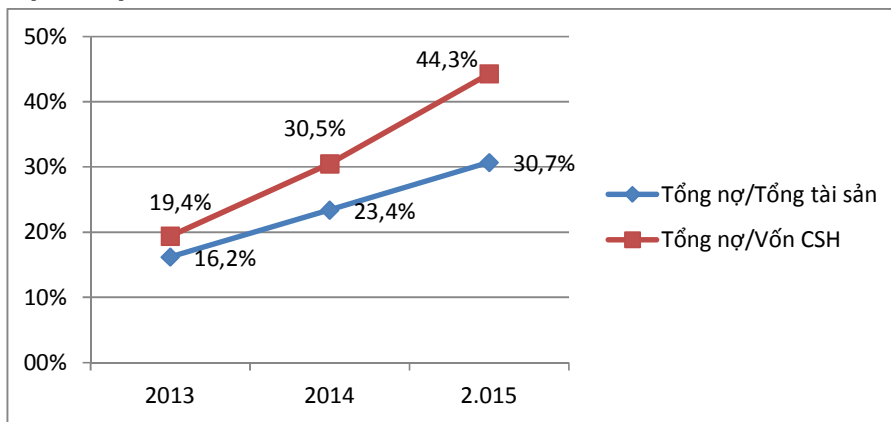
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



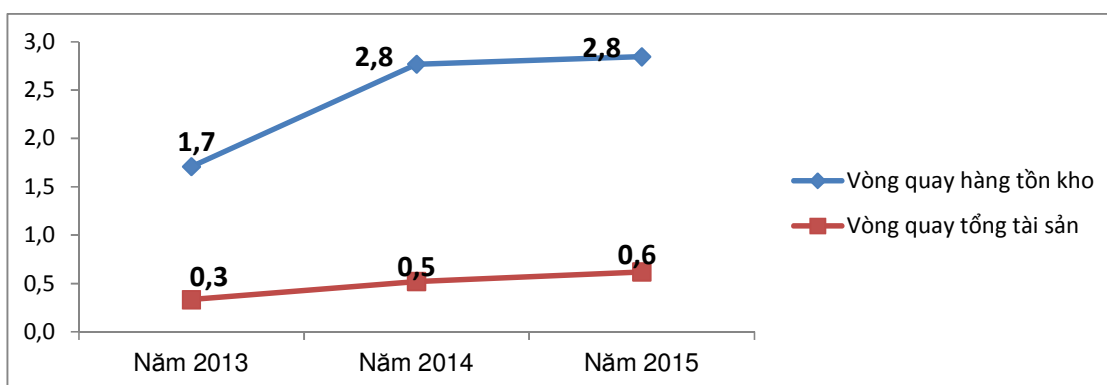
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

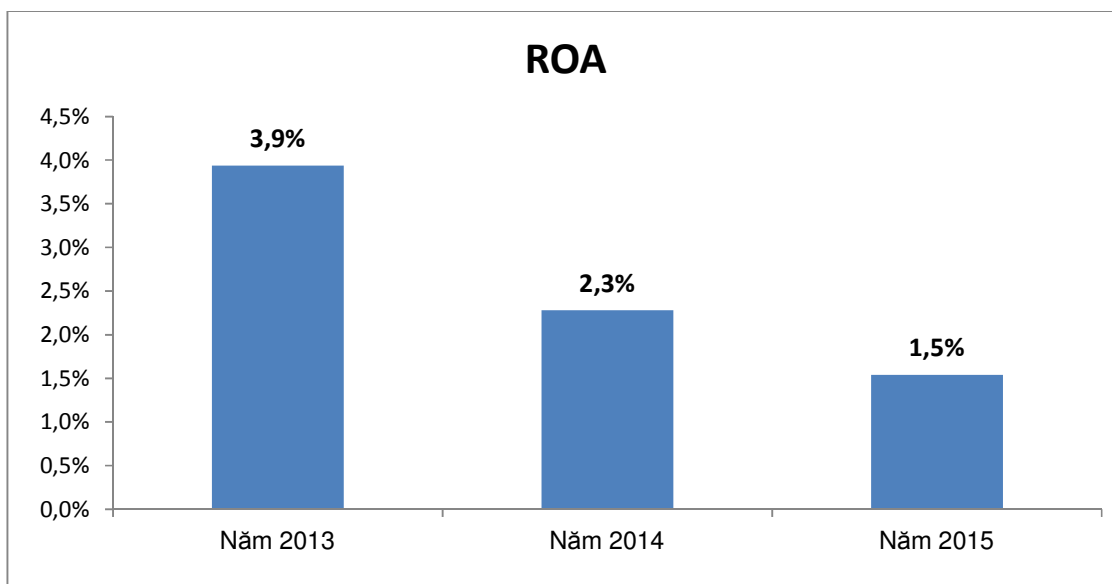
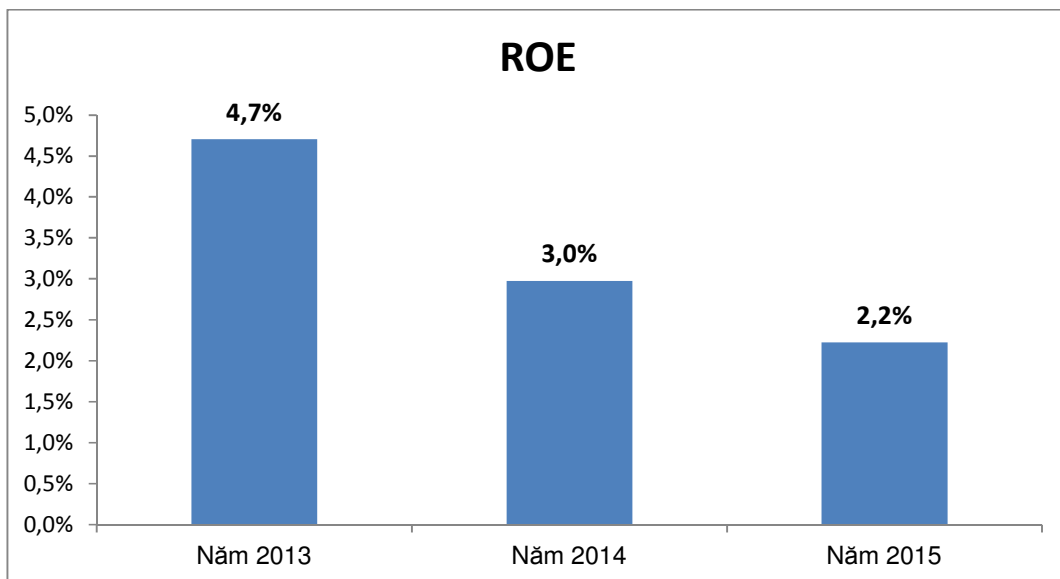


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

### **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

#### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

##### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                               | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                   | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                       | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9, tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội          | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, xong vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <u>31/12/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            | <u>01/01/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            |
|----------------------------|---------------------------------|---------------------|---------------------------------|---------------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000               | 100%                | 1.307.984.320.000               | 100%                |
| <b>Cộng</b>                | <b><u>1.802.353.360.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> | <b><u>1.307.984.320.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> |

### 2.1.2. Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.

### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

## **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

## **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

## **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

## **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

## **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

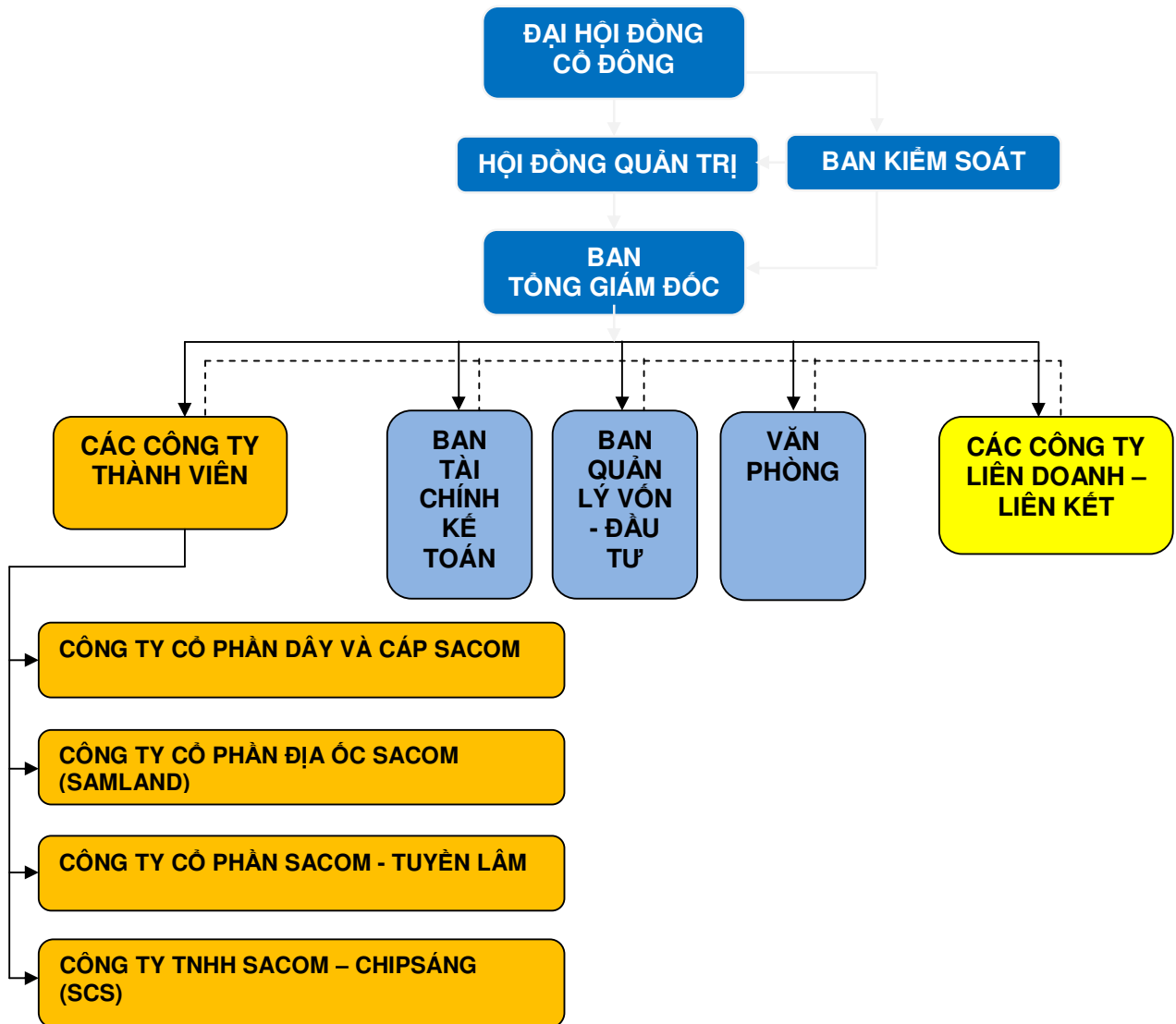
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

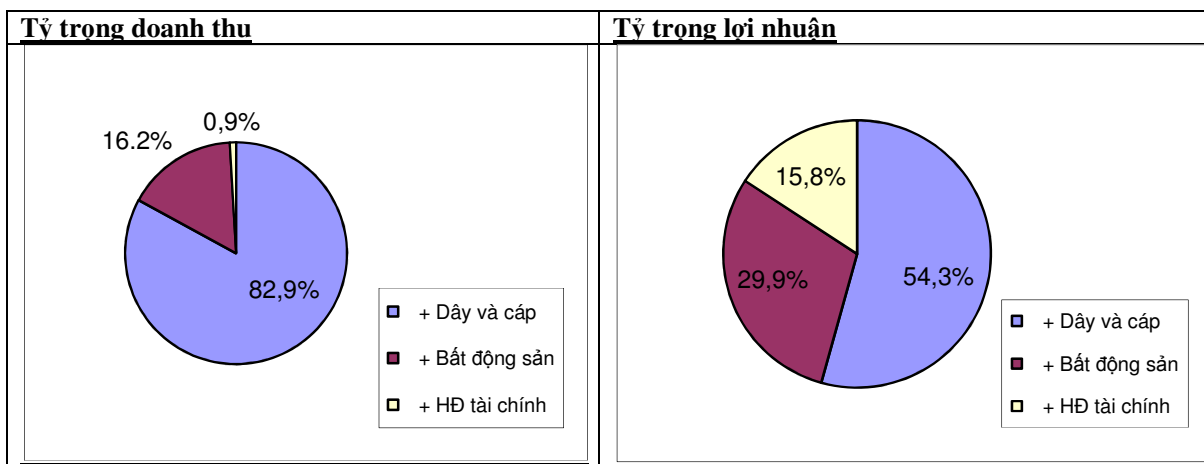
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỉ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

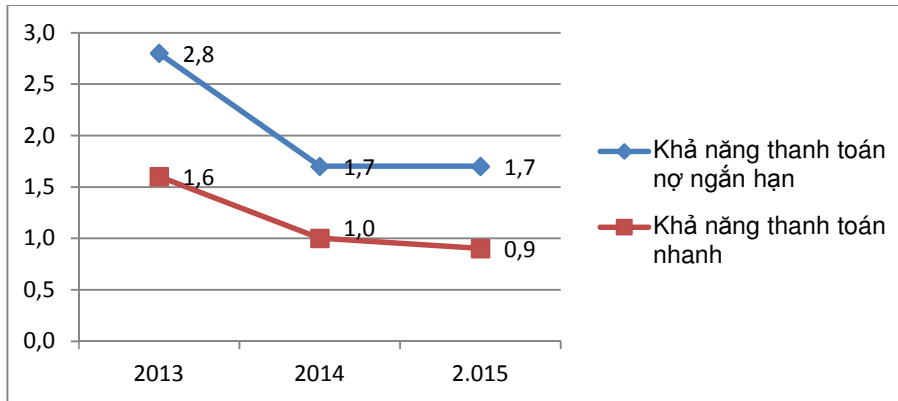
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

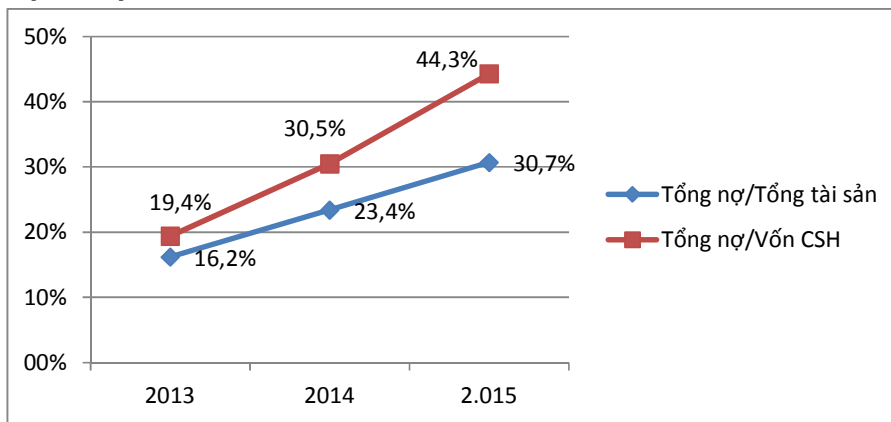
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



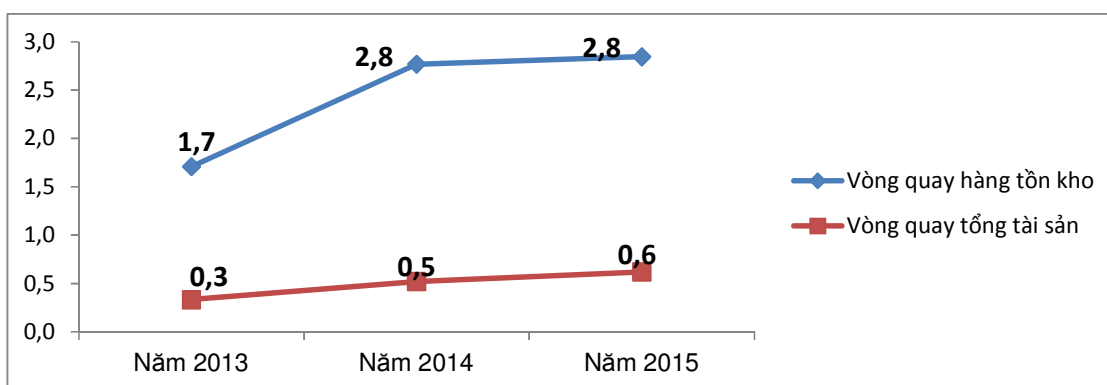
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

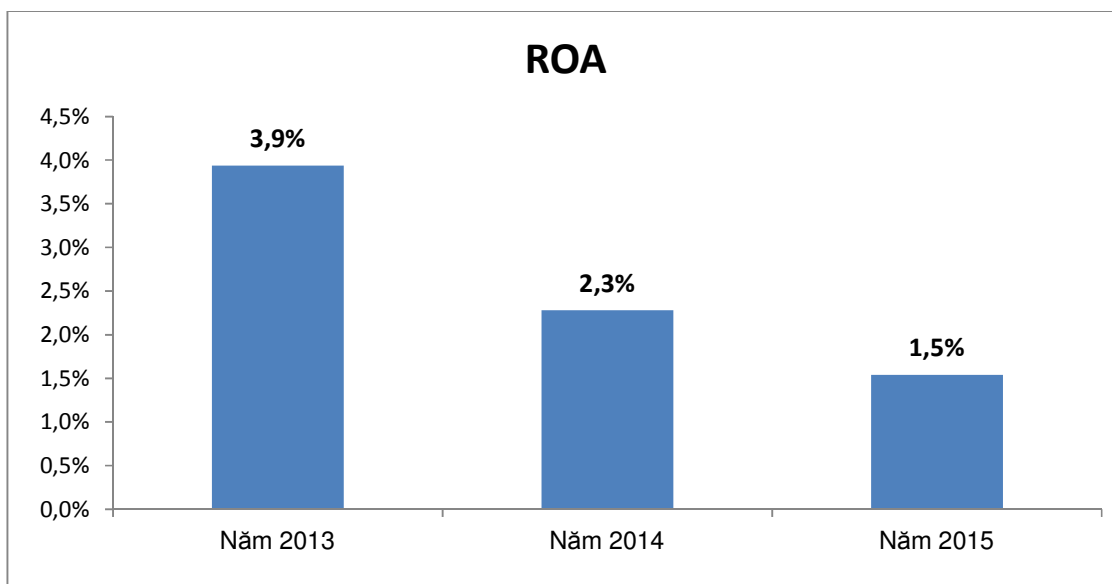
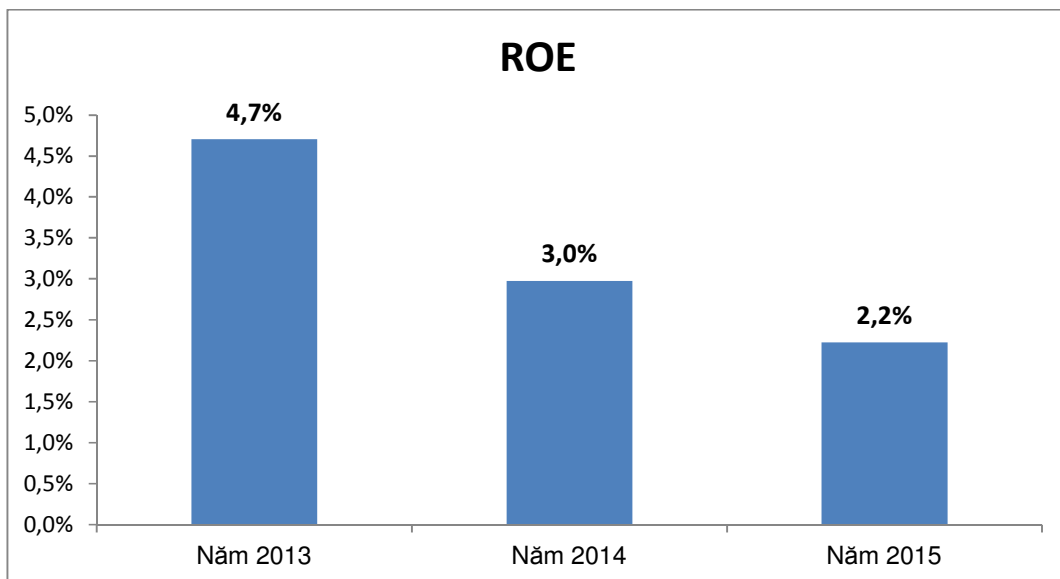


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

### **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

#### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

##### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                             | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                 | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                     | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội            | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, xong vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <u>31/12/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            | <u>01/01/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            |
|----------------------------|---------------------------------|---------------------|---------------------------------|---------------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000               | 100%                | 1.307.984.320.000               | 100%                |
| <b>Cộng</b>                | <b><u>1.802.353.360.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> | <b><u>1.307.984.320.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> |

### 2.1.2.Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

*Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.*

#### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom**

## **Phần I: THÔNG TIN CHUNG**

- Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Tổng quan

## **Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

- Kết quả hoạt động SXKD
- Tình hình tài chính
- Hoạt động của các công ty con
- Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
- Quản trị nhân sự
- Quản trị rủi ro

Quan hệ cổ đông

## **Phần III: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT**

Đánh giá của Hội đồng Quản trị

## **Phần IV: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Báo cáo của Ban kiểm soát

## **Phần V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**THÔNG điệp CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

***Thưa Quý cổ đông,***

Năm 2015, nền kinh tế Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, mặc dù còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn. Đối với SACOM, 2015 vẫn còn nhiều khó khăn và đang nỗ lực cho việc tái cấu trúc, tạo nền tảng vững chắc để Công ty vững bước đi lên, tiếp tục đổi mới, thực hiện chiến lược trung dài hạn.

Kết quả SXKD năm 2015, Sacom đạt 2.207 tỷ đồng doanh thu và 71 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, không đạt kế hoạch đề ra.

Quản trị theo mô hình mẹ-con đã ngày càng hoàn thiện, hoạt động nhịp nhàng hơn. Sacom cũng là mái nhà chung của gần 1.000 người lao động với truyền thống gắn bó, nghĩa tình.

Dây và Cáp vẫn là ngành kinh doanh cốt lõi trong chiến lược phát triển dài hạn của Sacom. Năm 2016, Sacom đặt mục tiêu doanh thu hơn 2.500 tỷ đồng, tăng trưởng 12,8%. Mảng bất động sản tiếp tục đặt mục tiêu lấp đầy cao nhất diện tích cao ốc văn phòng & khách sạn, triển khai dự án tổ hợp chung cư, văn phòng.

Năm 2016 sẽ là bước ngoặt đổi mới quan trọng của SACOM, kỷ niệm 30 năm thành lập và phát triển, Chúng ta sẽ tái cấu trúc mạnh mẽ về mặt nhân sự, đầu tư và kinh doanh, nhằm đạt kết quả tốt nhất cho cổ đông cũng như người lao động trong Công ty. Tôi tin tưởng với truyền thống, kinh nghiệm, sự sáng tạo và tinh thần nỗ lực cao nhất của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, SACOM sẽ tiếp tục thành công.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự ủng hộ của khách hàng. Đặc biệt, Tôi muốn dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể người lao động Tập đoàn Sacom, những người đã chung sức chung lòng cho sự phát triển của Sacom.

Trân trọng,

**Chủ tịch HĐQT**

## TỔNG QUAN

SACOM là một trong Hai Công ty đầu tiên niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM (HOSE) vào tháng 06/2000. Khởi nghiệp từ một Nhà máy chuyên sản xuất các loại cáp đồng viễn thông vào năm 1986, SACOM mở rộng sang các lĩnh vực cáp điện lực, vật liệu viễn thông, cáp quang, dây đồng, dây điện tử, bất động sản. Năm 2008, SACOM bắt đầu tái cấu trúc theo mô hình mẹ - con, trong đó Công ty Cổ phần đầu tư phát triển SACOM giữ vai trò là Công ty mẹ.

Sau khi cổ phần hóa, SACOM có nhiều bước tiến mạnh mẽ trong đó nổi bật nhất là triển khai mở rộng sản xuất cáp quang, cáp đồng viễn thông, dây điện tử, dây đồng, cáp điện lực. Hiện nay SACOM là Doanh nghiệp sản xuất cáp viễn thông lớn nhất Việt Nam.

Hiện nay SACOM có 04 Công ty thành viên và 03 Công ty liên doanh liên kết với các lĩnh vực hoạt động chính là Sản xuất cáp viễn thông (cáp quang, cáp đồng, dây thuê bao quang, đồng) – Dây điện tử – Dây đồng, cáp điện lực – Vật liệu viễn thông – Kinh doanh Bất động sản.

### **1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

|                            |                                                                          |
|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Tên tiếng việt             | : <b>CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN SACOM</b>                      |
| Tên tiếng anh              | : SACOM INVESTMENT & DEVELOPMNET CORPORATION                             |
| Tên giao dịch viết tắt     | : SACOM                                                                  |
| Giấy chứng nhận đăng ký DN | : 3600253537 cấp ngày 30/03/1998 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai |
| Địa chỉ                    | : Khu Công nghiệp Biên Hoà I, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam                    |
| Văn phòng đại diện         | : 152/11B Điện Biên Phủ, P25, quận Bình Thạnh, Tp.HCM                    |
| Điện thoại                 | : (84.8) 35122919 Fax: (84.8) 35128632                                   |
| Website                    | : <a href="http://www.sacom.com.vn">www.sacom.com.vn</a>                 |
| Tên cổ phiếu               | : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM                             |

### **THÔNG TIN CỔ PHIẾU**

|                                 |                                          |
|---------------------------------|------------------------------------------|
| Vốn điều lệ                     | : 1.802.353.360.000 đồng                 |
| Mã chứng khoán                  | : SAM                                    |
| Sàn niêm yết                    | : Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) |
| Mệnh giá                        | : 10.000 đ/cổ phần                       |
| Số lượng cổ phiếu niêm yết      | : 180.235.336 CP                         |
| Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | : 180.235.336 CP                         |
| Thời gian niêm yết              | : tháng 6/2000                           |

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

- Sản xuất dây cáp, cáp sợi quang học, dây, cáp điện và điện tử khác
- Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại
- Kinh doanh thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông, vật liệu điện dân dụng
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng.
- Hoạt động của các cơ sở thể thao: sân golf
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn, dịch vụ lưu trú và dịch vụ du lịch.

## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Năm 1986 Thành lập Nhà máy vật liệu Bưu điện II theo quyết định số 28/QĐ/TCCB của Tổng cục Bưu điện, là tiền thân của Công ty cổ phần cáp và vật liệu Viễn thông.

|          |                                                                                                                                                                                     |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 1998 | Cổ phần hóa Nhà máy Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông (SACOM) theo quyết định số 75/1998/QĐ-TCCB do Tổng Cục trưởng Tổng Cục Bưu điện ký. |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Năm 2000 là 01 trong 02 Công ty đầu tiên được niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam, mã chứng khoán là SAM.

|          |                                                   |
|----------|---------------------------------------------------|
| Năm 2008 | Thành lập Công ty cổ phần địa ốc Sacom (Samland). |
|----------|---------------------------------------------------|

Năm 2009 Thành lập Công ty cổ phần Sacom – Tuyền Lâm

|          |                                                                                                              |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2010 | Đổi tên Công ty cổ phần Cáp và Vật liệu Viễn thông thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM (SACOM). |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

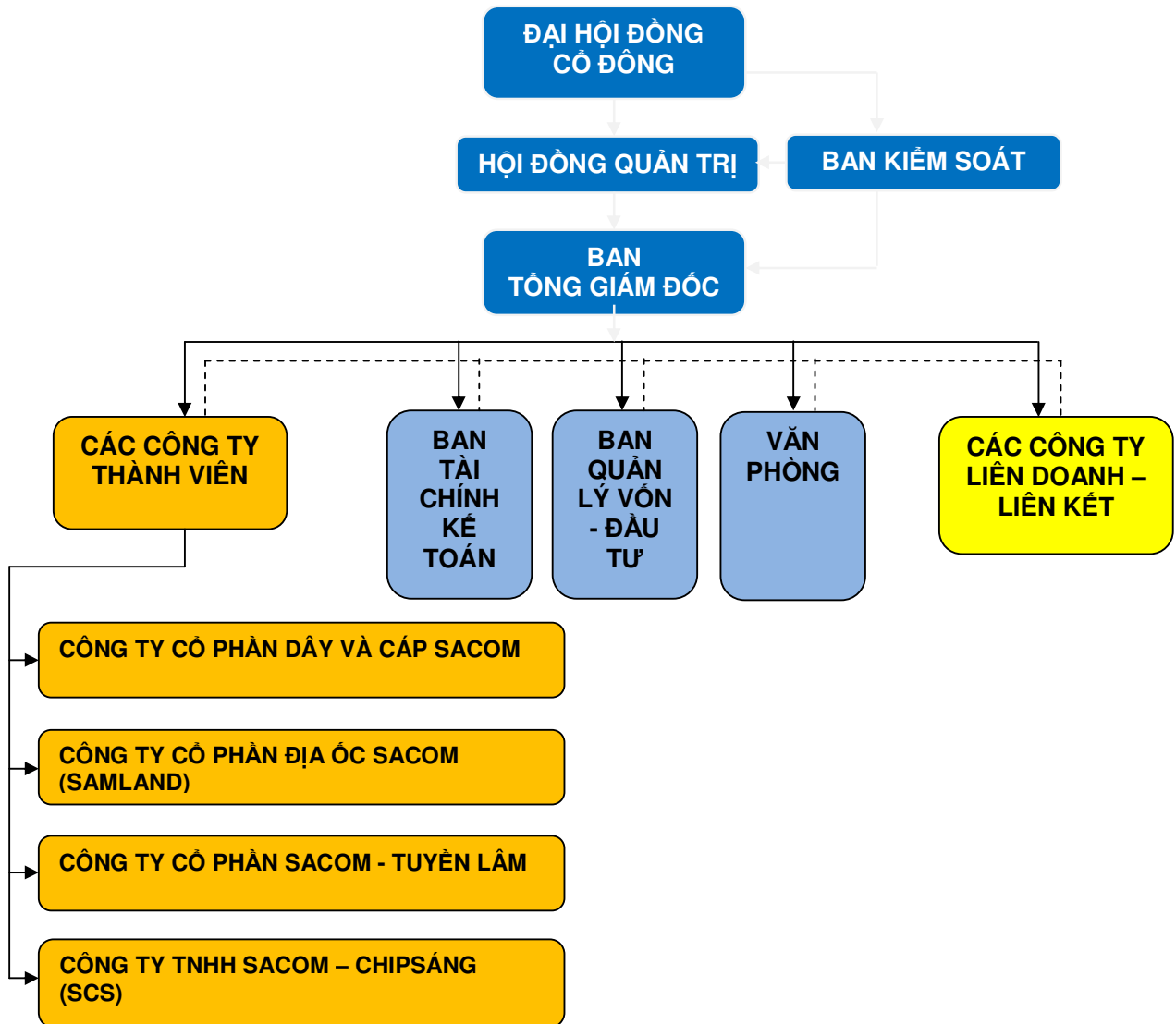
Năm 2010 Thành lập Công ty TNHH Sacom – Chíp sáng (SCS)

|          |                                                                                             |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Năm 2011 | Thành lập Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom (chuyển sang công ty cổ phần vào tháng 07/2015) |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Trở thành tập đoàn sản xuất dây và cáp hàng đầu Việt Nam, hoạt động đa ngành với sản phẩm lõi là dây và cáp; đầu tư kinh doanh bất động sản.
- Lấy năng suất, chất lượng hiệu quả làm thước đo phát triển bền vững.

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



## CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN DOANH LIÊN KẾT

| STT | Công ty con                    | Địa chỉ                                                                | Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính                                                                                    | Vốn điều lệ đã góp (Tỷ đồng) | Tỷ lệ sở hữu của SAM |
|-----|--------------------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|----------------------|
| 1   | Công ty CP Dây và Cáp Sacom    | Khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất dây cáp, cáp điện và điện tử khác; sản xuất ống nhựa, dây cáp, sợi cáp quang học                              | 499,5                        | 99,90%               |
| 2   | Công ty CP Sacom – Tuyền Lâm   | Khu du lịch Hồ Tuyền Lâm, Đà Lạt – Tỉnh Lâm Đồng                       | Dịch vụ du lịch, ăn uống, lưu trú, thể thao, cho thuê biệt thự, kinh doanh bất động sản                                | 860,4                        | 99,76%               |
| 3   | Công ty CP Địa ốc Sacom        | Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Biên Hòa – Tỉnh Đồng Nai                   | Kinh doanh bất động sản, dịch vụ bất động sản ; xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công ích ; giám sát thi công | 400                          | 99,40%               |
| 4   | Công ty TNHH Sacom – Chíp Sáng | Khu Công nghệ cao, Quận 9 – TPHCM                                      | Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng, tư vấn quản lý                                                            | 118                          | 73,75%               |

### Công ty liên doanh, liên kết

|   |                                                  |                                                         |                                                           |       |        |
|---|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------|--------|
| 1 | Công ty LD cáp Taihan – Sacom                    | Khu Công Nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai              | Sản xuất các loại cáp nhôm, cáp viễn thông, cáp quang     | 133,7 | 30,00% |
| 2 | Công ty CP Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường | Đường số 1 – Khu công nghiệp Long Thành – Tỉnh Đồng Nai | Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, vật liệu điện, viễn thông | 12    | 32,54% |
| 3 | Công ty CP Bất động sản Hiệp Phú                 | Số 11 – KM9 Xa lộ Hà Nội, Quận 9 – TPHCM                | Kinh doanh bất động sản                                   | 176,2 | 40,00% |

## 2. TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

ĐVT: tỷ đồng

| Chỉ tiêu             | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|----------------------|----------|----------|----------|
| Tổng giá trị tài sản | 3.552,9  | 3.231,4  | 2.983,0  |
| Doanh thu thuần      | 2.229,5  | 1.682,1  | 994,4    |
| Lợi nhuận trước thuế | 71,4     | 98,0     | 134,6    |
| Lợi nhuận sau thuế   | 54,8     | 73,7     | 117,5    |

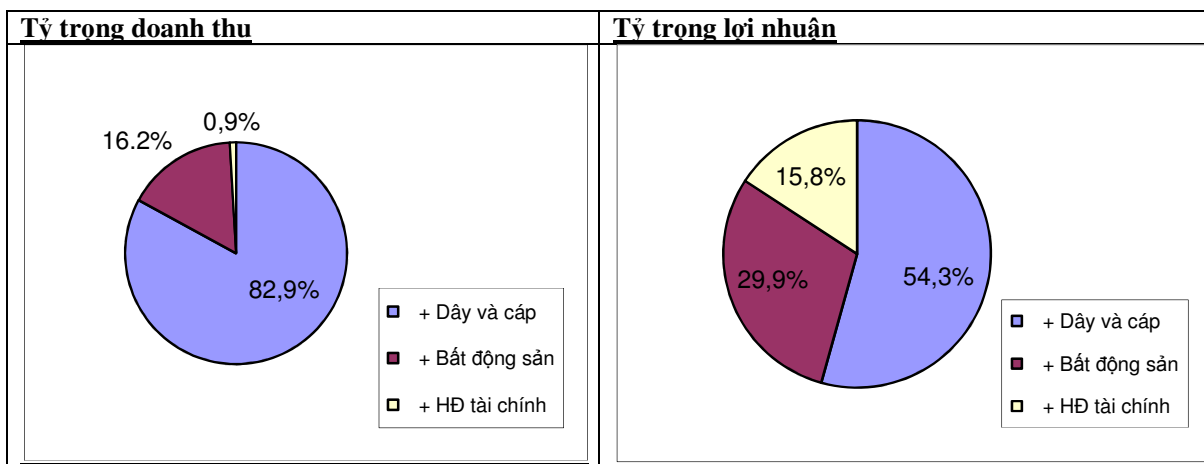
| Chỉ tiêu                                  | Năm 2015 | Năm 2014 | Năm 2013 |
|-------------------------------------------|----------|----------|----------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |          |          |          |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71     | 1,72     | 2,81     |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86     | 0,99     | 1,56     |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |          |          |          |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%    | 23,4%    | 16,2%    |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%    | 30,5%    | 19,4%    |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |          |          |          |
| + Vòng quay hàng tồn kho (lần)            | 2,85     | 2,77     | 1,71     |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62     | 0,52     | 0,33     |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |          |          |          |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%     | 4,4%     | 11,8%    |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%     | 3,0%     | 4,7%     |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%     | 2,3%     | 3,9%     |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%     | 5,7%     | 13,7%    |

## Phần II: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2015 nền kinh tế Việt Nam phục hồi rõ nét, tuy nhiên còn ẩn chứa nhiều khó khăn. Tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. Thị trường bất động sản đã có những tín hiệu phục hồi, chủ yếu là phân khúc bình dân, căn hộ nhỏ; trong khi đó căn hộ nhỏ của Sacom có không nhiều. Nhu cầu cáp viễn thông đã tăng mạnh, tuy nhiên áp lực cạnh tranh giá rất gay gắt, đã ảnh hưởng sâu sắc hoạt động SXKD của Công ty. Do đó, lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông giao không hoàn thành.

### I. Kết quả hoạt động SXKD

| Chỉ tiêu             | Kế hoạch 2015<br>(tỷ đồng) | Thực hiện 2015<br>(tỷ đồng) | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|----------------------|----------------------------|-----------------------------|-----------------|-------------------|
| Doanh thu            | 1.587,4                    | 2.229,5                     | 140,4%          | 131,0%            |
| Lợi nhuận trước thuế | 101,7                      | 71,4                        | 70,2%           | 72,9%             |



#### 1. Doanh thu tăng trưởng mạnh

Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, doanh thu năm 2015 có sự tăng trưởng tốt, mở rộng thị trường, ổn định chất lượng sản phẩm nên tổng doanh thu tăng 40,4% so với kế hoạch, tăng 31% so với năm 2014, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực là Cáp quang, Dây điện tử, bất động sản đều đạt doanh thu vượt kế hoạch năm 2015. Đây là kết quả hợp lý với tình hình thị trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, đã phản ánh sự cố gắng nỗ lực của Tập thể Người lao động trong toàn Tập đoàn.

#### 2. Lợi nhuận

Lợi nhuận trước thuế năm 2015 chỉ đạt 70,2% so với kế hoạch năm, so với năm 2014 chỉ bằng 72,9%. Nguyên nhân chính là :

(1) Thị trường cạnh tranh gay gắt làm cho giá bán sản phẩm giảm, lợi nhuận gộp đạt thấp so với cùng kỳ (tỷ suất lợi nhuận gộp năm 2015 là 9,3%; năm 2014 là 11%), dẫn tới tỷ suất lợi nhuận/doanh thu giảm mạnh;

(2) Chi phí tài chính tăng cao do: a) tỷ giá USD tăng mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm. b) Do áp lực người mua yêu cầu cho nợ dài hơn làm nhu cầu vốn lưu động tăng;

(3) Một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng.

(4) Một số danh mục đầu tư tài chính dự định bán để hiện thực hóa lợi nhuận nhưng giá còn thấp.

## **II. Tình hình tài chính**

| <b>Chỉ tiêu</b>                   | <b>Năm 2015<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2014<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>Năm 2013<br/>(tỷ đồng)</b> | <b>% tăng giảm<br/>2015/2014</b> |
|-----------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|----------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản              | 3.552,9                       | 3.231,4                       | 2.983,0                       | 9,9%                             |
| Doanh thu thuần                   | 2.229,5                       | 1.682,1                       | 994,4                         | 31,2%                            |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 82,4                          | 95,7                          | 135,9                         | -13,9%                           |
| Lợi nhuận khác                    | -11,0                         | 2,3                           | -1,3                          |                                  |
| Lợi nhuận trước thuế              | 71,4                          | 98,0                          | 134,6                         | -27,2%                           |
| Lợi nhuận sau thuế                | 54,8                          | 73,7                          | 117,5                         | -25,7%                           |

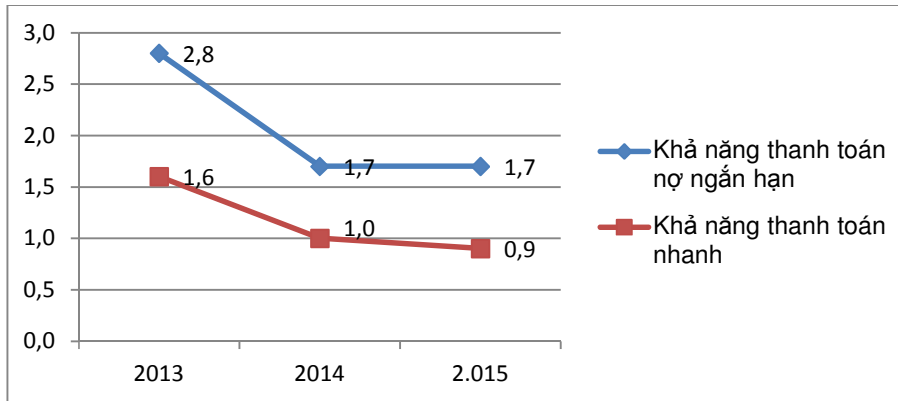
### **1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

| <b>Chỉ tiêu</b>                           | <b>Năm 2015</b> | <b>Năm 2014</b> | <b>Năm 2013</b> |
|-------------------------------------------|-----------------|-----------------|-----------------|
| <i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> |                 |                 |                 |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)         | 1,71            | 1,72            | 2,81            |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần)            | 0,86            | 0,99            | 1,56            |
| <i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>          |                 |                 |                 |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản                   | 30,7%           | 23,4%           | 16,2%           |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                 | 44,3%           | 30,5%           | 19,4%           |
| <i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>  |                 |                 |                 |
| + Vòng quay hàng tồn kho ((lần)           | 2,85            | 2,77            | 1,71            |
| + Vòng quay Tổng tài sản (lần)            | 0,62            | 0,52            | 0,33            |
| <i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>   |                 |                 |                 |
| + Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần            | 2,5%            | 4,4%            | 11,8%           |
| + Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)       | 2,2%            | 3,0%            | 4,7%            |
| + Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)         | 1,5%            | 2,3%            | 3,9%            |
| + Tỷ suất Lợi nhuận từ HĐKD/DT thuần      | 3,7%            | 5,7%            | 13,7%           |

### **2. Khả năng thanh toán**

Các hệ số về khả năng thanh toán của SACOM trong năm 2015 giảm so với năm 2014, tuy nhiên vẫn rất tốt, bằng chứng là các ngân hàng vẫn đánh giá cao uy tín của Sacom bằng việc vay không cần thế chấp.

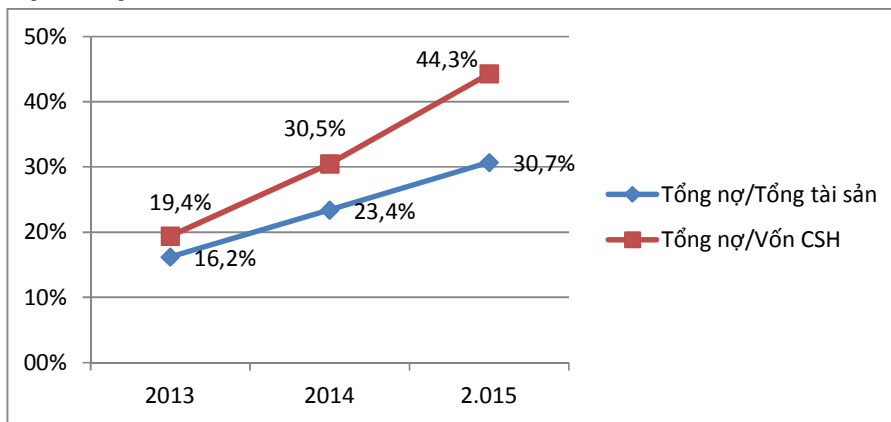
### Khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn



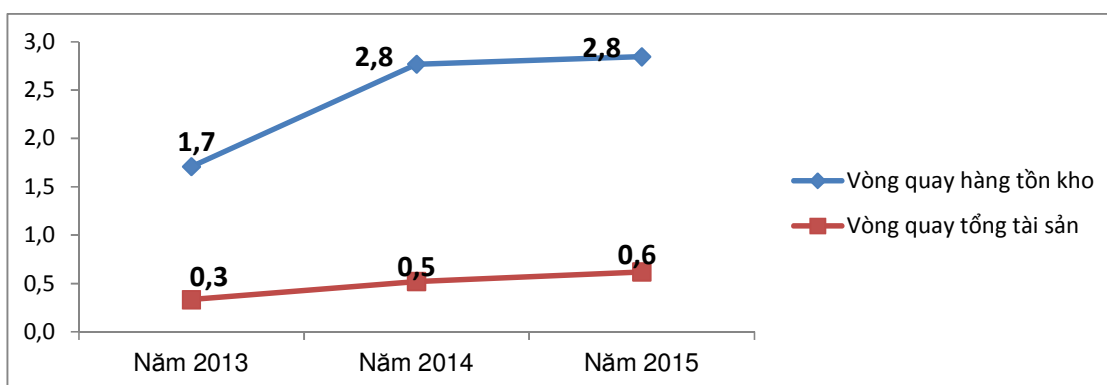
### 3. Cơ cấu vốn

Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu và tài sản lần lượt là 44,3% và 30,7%. Đây là các chỉ số được đánh giá ở mức an toàn đối với một tập đoàn sản xuất công nghiệp và bất động sản.

#### Hệ số nợ

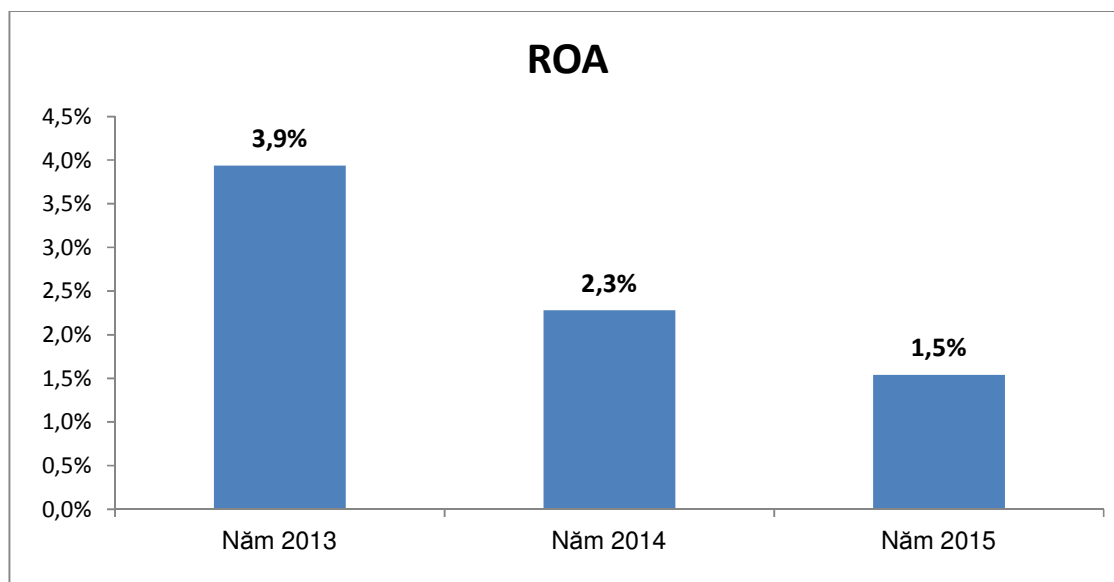
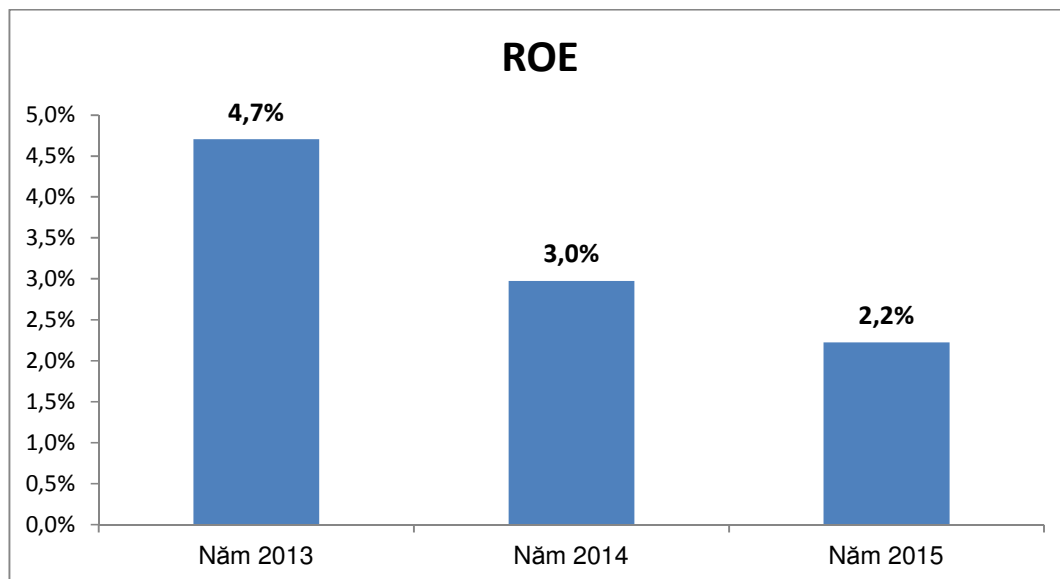


### 4. Năng lực hoạt động



- Vòng quay tài sản trong năm 2015 tiếp tục có sự cải thiện đáng kể so với năm 2014. Sự cải thiện này được đóng góp từ việc đẩy mạnh việc bán ra.
- Hệ số vòng hàng tồn kho duy trì như năm 2014 là 2,8 vòng (so với năm 2013 là 1,7 vòng).

## **5. Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA)**



Trong năm 2015, cả hai chỉ số về hiệu quả kinh doanh là tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) và tỷ suất sinh lợi trên vốn chủ sở hữu (ROE) tiếp tục giảm so với năm 2014. Cụ thể, ROA của năm 2015 đạt 1,5% so với mức 2,3% của năm 2014, do cạnh tranh giá ngày càng gay gắt, công ty buộc phải gia tăng doanh thu. Hệ số vòng quay tổng tài sản cũng đã tăng so với 2014, tuy nhiên còn chậm là lý do tỷ trọng vốn đang trong quá trình đầu tư lớn, chưa sinh lợi nhuận, tỷ lệ vốn giữa ngắn hạn và dài hạn chưa hợp lý.

## **III- Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án**

### **1) Dự án Sacom Tuyên Lâm:**

#### **1.1. Dự án sân golf 18 lỗ:**

- Đầu tư hoàn chỉnh sân golf 18 lỗ.
- Được công nhận là Sân golf mới tốt nhất Việt Nam năm 2015.

### **1.2. Dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng cao cấp:**

- Hoàn thành đúng kế hoạch và đưa vào khai thác sử dụng nhà Văn phòng với diện tích sàn 492m<sup>2</sup>.
- Ngày 28/11/2015, Sacom Tuyền Lâm đã chính thức khai trương khách sạn Swiss-bel resort Tuyền Lâm Đà Lạt, Công ty đang lập hồ sơ để được phê duyệt khách sạn đạt tiêu chuẩn 5 sao với diện tích sàn xây dựng là 23.000 m<sup>2</sup>. Khách sạn gồm 151 phòng.

**1.3. Hệ thống hạ tầng giao thông:** Cơ bản hoàn thành toàn bộ hệ thống giao thông của dự án bao gồm khu Resort và khu sân golf.

### **2) Dự án của Công ty dây và cáp:**

- Hoàn thành việc di dời nhà xưởng Tân Vạn về Long Thành, mở rộng và sửa chữa sân đường nhà máy cáp viễn thông và dây điện từ.
- Đầu tư bổ sung thiết bị SX dây điện từ, sản xuất cáp quang.

### **3) Dự án của Công ty Samland**

**2.1** Dự án Samland Airport: Trong năm đã động thổ và đã xong phần móng, đồng thời mở bán căn hộ, dự kiến 18 tháng hoàn thành.

**2.2** Dự án Samland River Side: Đã được chấp thuận xây dựng Chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ, văn phòng với tầng cao công trình là 22 tầng. Dự kiến trong năm 2016 sẽ động thổ.

## **IV. Quản trị nhân sự**

### **1. Tình hình lao động:**

Tính đến thời điểm 31/12/2015 lao động của Sacom Group là 677 người.

| trên ĐH | Đại học | Cao đẳng | Trung cấp | CNKT | phổ thông | Tổng cộng |
|---------|---------|----------|-----------|------|-----------|-----------|
| 11      | 222     | 133      | 93        | 95   | 123       | 677       |

### **2. Thay đổi nhân sự trong năm 2015**

- Bà Phạm Thị Lợi, Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 08/2015.
- Ông Trần Anh Vương được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Đỗ Thanh Bình được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016
- Ông Hà Hoàng Thế Quang được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ 04/2016

### **3. Thực hiện quỹ lương – quỹ thù lao HĐQT năm 2015.**

Quỹ lương năm 2015

- Kế hoạch: 5.200.000.000 đồng
- Thực hiện: 4.676.773.690 đồng

Quỹ thù lao HĐQT, BKS Sacom năm 2015

- Kế hoạch: 4.117.000.000 đồng
- Thực hiện: 2.071.216.000 đồng

#### **4. Chính sách đối với Người lao động.**

- Công tác tuyển dụng – đào tạo ngày càng được Sacom đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Sacom Group. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới được áp dụng trong công việc như áp dụng 5S, Kaizen hoặc liên kết với các trung tâm đào tạo bên ngoài để đào tạo bổ sung kiến thức cho Người lao động (Pace, đại học bách khoa...)
- Môi trường làm việc luôn được kiểm tra vệ sinh theo các chuẩn mực quốc tế, tạo môi trường làm việc thông thoáng, an toàn, đảm bảo sức khỏe cho Người lao động. Việc kiểm tra sức khỏe định kỳ cho Người lao động cũng được thực hiện thường xuyên
- Ngoài ra, Sacom phối hợp với tổ chức đoàn thể tổ chức các đợt tham quan, du lịch, tổ chức các chương trình thể dục thể thao như đá banh, quần vợt, giao lưu với các Công ty trong khu vực, cụm.

#### **V. Quản trị rủi ro**

Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, bất kỳ doanh nghiệp nào cũng phải đối mặt với những rủi ro từ chính sách vĩ mô, thị trường, biến động tỷ giá, công nghệ... Việc lường trước những rủi ro này nhằm hạn chế tối đa tác động tiêu cực của chúng đến hoạt động của doanh nghiệp là điều SACOM luôn quan tâm hàng đầu.

##### **Rủi ro từ kinh tế vĩ mô**

Năm 2015, kinh tế vĩ mô có nhiều chuyển biến tích cực, lạm phát ở mức thấp, tỷ giá bất ổn, lãi suất ngân hàng duy trì ở mức khá thấp, .... Tuy nhiên, sự phục hồi của nền kinh tế vẫn còn chậm. Đối với ngành cáp viễn thông, bất động sản, nhu cầu tiêu thụ nội địa vẫn ở mức thấp, lại phải đối mặt với sự cạnh tranh của hàng nhập các nước trong khu vực.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty củng cố nội lực tài chính, áp dụng các chính sách quản trị vừa linh hoạt vừa chặt chẽ cho từng ngành hàng, không ngừng nâng cao tính cạnh tranh cho sản phẩm. Đồng thời xây dựng mối quan hệ bền vững với các khách hàng, nhà cung cấp, và tổ chức tín dụng.

##### **Rủi ro về pháp luật**

Sacom với 4 công ty thành viên, 3 công ty liên doanh liên kết hoạt động đa ngành nghề như dây & cáp, bất động sản... Doanh nghiệp hoạt động chịu sự điều tiết của chính sách và pháp luật hiện hành, trong khi đó Chính phủ và các bộ ngành thường xuyên có những thay đổi, điều chỉnh chính sách.

Những thay đổi về môi trường pháp lý trong các lĩnh vực về luật thuế, hải quan, lao động, tiền lương, chứng khoán, xây dựng và bất động sản yêu cầu Công ty luôn phải cập nhật và đánh giá tác động đến các hoạt động sản xuất kinh doanh. Tập trung đầu tư chuyên sâu vào các lĩnh vực thế mạnh, hạn chế tối đa tác động trái chiều.

##### **Rủi ro từ yếu tố công nghệ**

Với đặc thù sản xuất công nghiệp, đặc biệt là dây và cáp, yếu tố công nghệ luôn được SACOM đặt lên hàng đầu trong quản trị sản xuất để giảm giá thành, nâng tính cạnh tranh của sản phẩm. Tuy nhiên, do phần lớn dây chuyền công nghệ phải nhập khẩu từ nhiều nước khác nhau nên việc cập nhật công nghệ, máy móc, phụ tùng để thay thế phụ thuộc vào nước ngoài, có thể phát sinh chi phí cao.

Nhằm giảm thiểu tác động của những ảnh hưởng trên, Công ty Nghiên cứu kỹ công nghệ và các yếu tố phát sinh trước khi đầu tư dự án mới để hạn chế phụ thuộc vào nguồn cung bên ngoài; ưu tiên ứng dụng các công nghệ tiên tiến của thế giới trong ngành đang hoạt động ngay từ đầu, đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và chủ động cải tiến phù hợp với thực tế sản xuất của SACOM.

### **Rủi ro về tỷ giá hối đoái**

Phần lớn nguyên vật liệu dùng cho sản xuất cáp, vật liệu viễn thông, đồng, dây điện từ và các máy móc, công cụ phục vụ cho bất động sản du lịch được nhập khẩu. Việc thanh toán với đối tác nước ngoài hoàn toàn bằng ngoại tệ, trong khi đó nguồn thu của Công ty chỉ thực hiện bằng đồng Việt Nam nên các biến động về tỷ giá hối đoái giữa tiền đồng Việt Nam với các ngoại tệ khác có ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Để giảm thiểu rủi ro tỷ giá, Công ty đã hạn chế một phần rủi ro bằng cách lựa chọn những nhà cung cấp có uy tín, có nguồn hàng ổn định, có chiến lược hợp tác lâu dài, đảm bảo sự ổn định giá nguyên vật liệu đầu vào. Tuy nhiên, do đồng tiền Việt Nam năm 2015 giảm giá quá lớn do tác động của nền kinh tế thế giới, đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

### **Rủi ro đầu tư mới**

Đứng trước thời cơ của thị trường, SACOM đang tập trung cho hoạt động bất động sản, và bất động sản du lịch. Tuy nhiên, khi tiến hành hoạt động đầu tư vào các lĩnh vực mới với giá trị đầu tư lớn, Công ty có thể phải đối mặt với những rủi ro phát sinh chưa nhận biết được trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi. Các rủi ro này có thể là dự báo việc đáp ứng các nhu cầu về nguồn lực tài chính, nhân sự cho dự án, thời gian thi công công trình, thời điểm hoàn thành, số lượng khách hàng và giá cả sản phẩm không sát với thực tế. Do đó sẽ có những tác động nhất định đến việc thực hiện kế hoạch doanh thu, lợi nhuận đối với từng dự án của Công ty.

Tổng Giám đốc

Đỗ Văn Trắc

## Quan hệ cổ đông

1. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

**a. Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần: 180.235.336 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần: cổ phiếu phổ thông

**b. Cơ cấu cổ đông:**

**Cơ cấu cổ đông theo địa lý**

| Stt | Nội dung           | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần   | Tỷ lệ       |
|-----|--------------------|------------------|--------------------|-------------|
| 1   | Cổ đông trong nước |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 7308             | 111.143.843        | 61,67%      |
|     | Tổ chức            | 77               | 44.428.659         | 24,65%      |
| 2   | Cổ đông nước ngoài |                  |                    |             |
|     | Cá nhân            | 667              | 2.850.358          | 1,58%       |
|     | Tổ chức            | 26               | 21.812.476         | 12,10%      |
|     | <b>Tổng</b>        | <b>8.078</b>     | <b>180.235.336</b> | <b>100%</b> |

**Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu**

| Stt | Nội dung                    | Số lượng    | Số lượng CP        | Tỷ lệ          |
|-----|-----------------------------|-------------|--------------------|----------------|
| 1   | Cổ đông sở hữu trên 5%      | 2           | 35.940.801         | 19,94%         |
| 2   | Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5% | 24          | 29.979.294         | 16,63%         |
| 3   | Cổ đông sở hữu dưới 1%      | 8052        | 114.315.241        | 63,43%         |
|     | <b>Tổng</b>                 | <b>8078</b> | <b>180.235.336</b> | <b>100,00%</b> |

**Danh sách cổ đông lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                             | Số lượng CP       | Tỷ lệ         |
|-----|------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 27.764.865        | 15,40%        |
| 2   | Đỗ Văn Trắc                                                      | 121/29 Nguyễn Văn Hưởng, P. Thảo Điền, Q.2, TP. HCM                 | 9.060.467         | 5,03%         |
|     | <b>Cộng</b>                                                      |                                                                     | <b>36.825.332</b> | <b>20,43%</b> |

**Danh sách 10 tổ chức lớn**

| Stt | Nội dung                                                         | Địa chỉ                                                                        | Số lượng CP | Tỷ lệ  |
|-----|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|
| 1   | Công ty cổ phần đầu tư và thương mại xuất nhập khẩu HFC Việt Nam | Tầng 9,tòa nhà ICON4,243A Đê La Thành, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội            | 27.764.865  | 15,40% |
| 2   | VEIL HOLDINGS LIMITED                                            | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam              | 8.175.936   | 4,54%  |
| 3   | CTCP Chứng khoán Phố Wall                                        | Tầng 9, Tòa nhà ICON4-số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội | 8.173.460   | 4,53%  |

|    |                                               |                                                                              |                   |               |
|----|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------------|
| 4  | Vietnam Enterprise Investments Limited        | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 4.126.056         | 2,29%         |
| 5  | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á           | 119-121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh         | 4.067.298         | 2,26%         |
| 6  | GRINLING INTERNATIONAL LIMITED                | 1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngõ Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam            | 2.832.752         | 1,57%         |
| 7  | Công ty Cổ phần Chứng khoán Hải Phòng         | Số 24 Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng    | 2.038.470         | 1,13%         |
| 8  | POLUNIN DISCOVERY FUNDS-FRONTIER MARKETS FUND | 49 AVENUE J.F. KENNEDY, L-1855 LUXEMBOURG                                    | 1.801.100         | 1,00%         |
| 9  | CITIGROUP GLOBAL MARKETS LTD                  | Citigroup Center, Canada Square, Canary Wharf, London E145LB, United Kingdom | 1.464.810         | 0,81%         |
| 10 | SOCIETE GENERALE                              | 29 BD Haussmann 750009 — Paris - France                                      | 758.943           | 0,42%         |
|    | <b>Tổng</b>                                   |                                                                              | <b>61.203.690</b> | <b>33,96%</b> |

### **PHẦN III: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sacom báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2015, và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng như sau :

#### **I. Đặc điểm, tình hình chung**

Năm 2015 GDP của Việt Nam tăng 6,68% so với năm 2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét, tuy nhiên đóng góp nhiều cho GDP chủ yếu do công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,6%; ngành xây dựng tăng 10,82%. Mặt khác, tỷ giá USD biến động mạnh so với VND, giá trị đồng tiền Việt Nam cuối năm đã giảm 5,34% so với đầu năm.

So với kế hoạch năm 2015 do Đại hội cổ đông giao, Công ty đã không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, lợi nhuận trước thuế đạt 69,7 tỉ đồng, đạt 68,5% kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do một số dự án mới đi vào hoạt động, doanh thu lợi nhuận chưa đạt hoặc đạt thấp không như kỳ vọng; tỷ giá USD/VND tăng mạnh, trong khi hoạt động của Công ty chủ yếu là sản xuất kinh doanh thay thế hàng nhập khẩu. Tuy nhiên, để có được kết quả trên đây, Ban giám đốc Công ty đã bám sát, làm tốt công tác tổ chức thực hiện các mục tiêu đề ra, có nhiều giải pháp quyết liệt trong kinh doanh cũng như trong quản lý điều hành Công ty. Đây là sự cố gắng rất lớn của HĐQT, Tổng Giám đốc và toàn thể người lao động của Công ty trong năm 2015.

#### **II. Các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2015:**

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm có 5 thành viên. Các thành viên của Hội đồng Quản trị đến thời điểm hiện tại như sau:

1. Ông Nguyễn Hải Dương – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Đỗ Văn Trắc – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Trí Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Phương – Thành viên HĐQT
5. Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao, Hội đồng quản trị đã có 11 phiên họp để thông qua các vấn đề chính sau :

##### **1) Về công tác quản trị và tổ chức, nhân sự:**

- Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) làm đơn vị kiểm toán cho toàn bộ hệ thống gồm Sacom mẹ và các Công ty Thành viên năm 2015.
- Thống nhất bầu: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Ông Nguyễn Đình Tú  
Trưởng Ban kiểm soát - Ông Nguyễn Văn Nguyên
- Triển khai thực hiện chia 5% cổ tức năm 2014
- Trình đại hội cổ đông năm 2015 thông qua sửa đổi điều lệ Công ty
- Tăng vốn điều lệ Sacom: đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Chuyển Công ty TNHH MTV Dây và Cáp Sacom sang mô hình Công ty cổ phần.
- Bổ sung nhân sự Hội đồng quản trị : do ông Nguyễn Đình Tú – chủ tịch HĐQT và ông Trần Đình Tùng – thành viên HĐQT từ nhiệm vì lý do cá nhân, Hội đồng quản trị thống nhất bổ sung ông Nguyễn Hải Dương và ông Nguyễn Văn Phương vào Hội đồng quản trị từ ngày 12/03/2016. Đồng thời, Hội đồng quản trị bầu ông Nguyễn Hải

Dương vào vị trí Chủ tịch HĐQT thay ông Nguyễn Đình Tú và bầu bổ sung thêm 01 Phó chủ tịch HĐQT là ông Hoàng Trí Cường.

- Thông qua một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## 2) Một số nội dung chưa thực hiện

Theo tinh thần nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015, có một số nội dung chưa thực hiện do các nguyên nhân sau:

1. Việc đổi tên Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom thành Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SAM: Chưa thực hiện vì sẽ vướng các dự án mà Sacom đang là chủ đầu tư (dự án Tân Vạn, dự án cải tạo tòa nhà Văn phòng) và chi phí cho việc đổi tên khá lớn.
2. Thành lập Văn phòng đại diện của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom tại Hà Nội, trong quá trình triển khai HĐQT xét thấy lãng phí do đã có Chi nhánh Công ty CP dây & cáp Sacom tại Hà Nội.

## 3) Phát hành tăng vốn điều lệ

Triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2015 về việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, HĐQT báo cáo kết quả như sau:

1. Đã tăng vốn điều lệ từ **1.386.445.280.000** đồng lên **1.802.353.360.000** đồng bằng việc chia thưởng bằng cổ phiếu tỷ lệ **1:0,3**.
2. Chưa phát hành bán cho cổ đông hiện hữu (1:0,7) tương đương với số vốn là: **970.511.700.000** đồng.
3. Chưa phát hành bán Cổ phiếu cho người lao động **48.525.580.000** đồng.
4. Chưa phát hành thưởng Cổ phiếu cho người lao động **20.796.680.000** đồng.
5. Tổng số tiền dự kiến thu từ phát hành chưa thực hiện: **1.019.037.280.000** đồng

Nguyên nhân của việc chưa phát hành bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ do giá cổ phiếu SAM trong năm xuống thấp, không đạt kỳ vọng mà Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## 4) Một số chỉ tiêu cơ bản về hoạt động SXKD hợp nhất năm 2015:

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

## III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành Công ty:

Trong năm Ban điều hành cũng đã bám sát các chỉ đạo từ Nghị quyết của HĐQT để điều hành hoạt động SXKD. Nhưng trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán không thuận lợi, sản phẩm mới đang trong quá trình tiếp cận thị trường.

HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã tích cực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, các dự án bất động sản mới đã có doanh thu và tiến triển tốt. Mặc dù không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận nhưng tăng trưởng doanh thu năm 2015 (tăng 47,9%), đây là một kết quả tốt, hợp lý với tình hình thị trường trong giai đoạn khó khăn hiện nay.

#### **IV. Định hướng kế hoạch năm 2016:**

Năm 2016, dự báo kinh tế Việt Nam thuận lợi hơn, mục tiêu kế hoạch GDP của Việt Nam năm nay sẽ đạt 6,7%-6,8%, xong vẫn còn nhiều khó khăn với những diễn biến phức tạp cả về chính trị, kinh tế và tiềm ẩn rủi ro. Môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam kỳ vọng có nhiều cải thiện đáng kể nếu Việt Nam tận dụng những thuận lợi trong mở rộng thương mại và thu hút các nguồn vốn bên ngoài. Từ ngày 31/12/2015 Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) chính thức thành lập, đây được đánh giá là khu vực phát triển sôi động trên thế giới với hơn 640 triệu dân, tổng GDP khoảng 2.480 tỷ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.530 tỷ USD vào năm 2014. Đây cũng sẽ là điều kiện thuận lợi để Công ty thực hiện các mục tiêu trong năm kế hoạch 2016.

Đối với Sacom Năm 2016 là năm vẫn còn rất nhiều các khó khăn thách thức, nhiều chỉ tiêu trong mấy năm qua thực hiện vẫn còn khá thấp, tình hình phát triển kinh doanh chưa đều, chưa ổn định, giá bán sẽ cạnh tranh gay gắt hơn, đặc biệt lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản, các dự án lớn đã hoàn thành giai đoạn 1 và đã có doanh thu, bên cạnh đó Công ty hiện nay còn thiếu cả về nguồn lực chủ chốt, lẫn nguồn vốn để bảo đảm hoàn thành các dự án đầu tư đã được thông qua.

Xác định rõ các khó khăn, thách thức năm 2016, HĐQT tiếp tục tôn chỉ bám sát định hướng phát triển và các mục tiêu Nghị quyết Đại hội cổ đông giao để chỉ đạo Ban điều hành bằng các biện pháp đồng bộ trên cơ sở:

- Tái cấu trúc Công ty theo định hướng gọn nhẹ, giảm cấp trung gian, nhằm tiết giảm chi phí phù hợp và nâng cao hiệu quả quản lý.
- Tái cấu trúc các dự án đầu tư, với định hướng hài hòa giữa dự án ngắn hạn và dài hạn, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Tăng cường hợp tác đầu tư, liên kết với các nhà đầu tư, các đối tác có năng lực và kinh nghiệm cùng hợp tác đầu tư phát triển một số dự án.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp cải tiến và tối ưu hóa quy trình, công nghệ để tăng cường ổn định sản xuất. Nâng cao năng lực sản xuất, chủ động trong công tác điều hành.
- Tăng cường chú trọng công tác chất lượng nguồn lực. Đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập cho Người lao động;

Kính thưa Quý vị !

Bước sang năm 2016, Công ty còn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, cùng với Ban điều hành và sự nỗ lực của tập thể Người lao động. Chúng tôi hứa sẽ tích cực tìm nhiều giải pháp để đảm bảo cho Sacom phát triển bền vững bảo toàn và phát triển vốn. Đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

Kính chúc Quý vị sức khỏe.

Trân trọng cảm ơn./.

**TM** Hội đồng quản trị.  
Công ty cổ phần Sacom  
**CHỦ TỊCH**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
NĂM 2015**

Kính thưa: Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;

- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển SACOM;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm các nội dung sau:

**PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Tại từng thời điểm, Ban kiểm soát (“BKS”) nhiệm kỳ 2015-2020 đều có 03 thành viên. Các thành viên của Ban kiểm soát trong năm 2015 và đến ngày lập báo cáo này như sau:

- |                              |                                  |
|------------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Văn Nguyên     | Trưởng ban                       |
| 2. Bà Đinh Thị Hoài Bắc      | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 3. Nguyễn Minh Hà            | Thành viên (từ ngày 22/04/2015)  |
| 4. Ông Trần Văn Dương        | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |
| 5. Ông Trần Lương Thanh Tùng | Thành viên (đến ngày 22/04/2015) |

Trong năm 2015, BKS đã thực hiện việc giám sát, kiểm soát các hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom (“Công ty”) theo đúng Điều lệ của Công ty. BKS thực hiện đúng Quy chế hoạt động của Ban và đã phân công phân nhiệm các thành viên trong BKS tập trung vào những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực của Công ty như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua.
- Tham gia các cuộc họp thường kỳ của HĐQT để nắm bắt việc điều hành chỉ đạo cũng như việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Tham gia với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý của Công ty cũng như phối hợp với Công ty Kiểm toán độc lập xem xét các ảnh hưởng trong công tác kế toán và thẩm tra tính trung thực của Báo cáo Kiểm toán.

BKS đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Sacom năm 2015. Việc kiểm tra được thực hiện phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### I. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2015

#### 1. Kết quả giám sát tình hình kinh doanh

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 thông qua ngày 22/04/2015, HĐQT ra quyết định giao kế hoạch năm 2015 cho Ban Tổng giám đốc, Cán bộ quản lý và toàn thể cán bộ người lao động trong Công ty. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 hợp nhất như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

| Chỉ tiêu              | Kế hoạch 2015  | Thực hiện 2015 | % Kế hoạch 2015 | % So với năm 2014 |
|-----------------------|----------------|----------------|-----------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>      | <b>1.587,4</b> | <b>2.229,5</b> | <b>140,4%</b>   | <b>131,0%</b>     |
| + Dây và cáp          | 1.250,0        | 1.848,7        | 147,9%          | 127,0%            |
| + Bất động sản        | 318,0          | 360,5          | 113,4%          | 159,6%            |
| + HĐ tài chính & khác | 19,4           | 20,3           | 104,6%          | 98,1%             |
| <b>Lợi nhuận</b>      | <b>101,7</b>   | <b>71,4</b>    | <b>70,2%</b>    | <b>72,9%</b>      |
| + Dây và cáp          | 80,0           | 38,8           | 48,5%           | 62,8%             |
| + Bất động sản        | 13,5           | 21,3           | 157,8%          | 81,2%             |
| + HĐ tài chính & khác | 8,2            | 11,3           | 137,8%          | 112,8%            |

Năm 2015, hoạt động sản xuất kinh doanh dây và cáp tiếp tục được đẩy mạnh và là nguồn tạo ra doanh thu và thu nhập chính cho Công ty. Doanh thu sản xuất và kinh doanh của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom có sự tăng trưởng tốt so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên lợi nhuận của hoạt động này lại giảm so với năm trước.

Với chiến lược kinh doanh năng động cộng với thị trường căn hộ có dấu hiệu hồi phục và ấm lên, hoạt động kinh doanh bán và cho thuê căn hộ của Công ty có nhiều khởi sắc tạo ra mức tăng trưởng tốt cả về doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch đề ra cũng như so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động cho thuê văn phòng và bất động sản du lịch chưa tăng trưởng tương xứng với tiềm năng. Do các mảng hoạt động này vẫn trong giai đoạn đầu tư hoặc ở giai đoạn khai thác ban đầu. Với cơ cấu đầu tư và chi phí khấu hao lớn, biên lợi nhuận thấp.

Trong năm 2015, thị trường chứng khoán có dấu hiệu phục hồi và tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, diễn biến thị trường vẫn phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Thị trường chứng khoán chịu ảnh hưởng lớn từ các sự kiện chính trị lẫn các thay đổi về vĩ mô cũng như hoạt động tái cấu trúc ngân hàng và chứng khoán. Thanh khoản thị trường bị thu hẹp. Trong khi đó, các chương trình thoái vốn của các tập đoàn, doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh gây ảnh hưởng đáng kể đến kế hoạch và hoạt động thoái vốn của Công ty.

Mặc dù, lợi nhuận năm 2015 không đạt kế hoạch ĐHĐCĐ đề ra, HĐQT và Ban điều hành Công ty cùng toàn thể CBCNV Công ty đã cố gắng nỗ lực đến mức cao nhất trong hoàn cảnh khó khăn chung của nền kinh tế.

#### 2. Kết quả giám sát tình hình tài chính:

##### 2.1. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

##### 2.1.1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

|                            | <u>31/12/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            | <u>01/01/2015 (đồng)</u>        | <u>%</u>            |
|----------------------------|---------------------------------|---------------------|---------------------------------|---------------------|
| Vốn góp của các nhà đầu tư | 1.802.353.360.000               | 100%                | 1.307.984.320.000               | 100%                |
| <b>Cộng</b>                | <b><u>1.802.353.360.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> | <b><u>1.307.984.320.000</u></b> | <b><u>100 %</u></b> |

### 2.1.2. Vốn thặng dư

Đến 31/12/2015, thặng dư vốn của Công ty là 406.943.449.943 đồng.

### 2.2. Công tác thu nợ

Trong năm, Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác thu hồi công nợ đáp ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Số nợ phải thu ngắn hạn tại ngày 31/12/2015 là: 693,244 tỷ (nợ quá hạn: 109,801 tỷ đồng chiếm 15,84%). Trong đó:

#### Số nợ ngắn hạn còn phải thu đến

|                       |                        |                |
|-----------------------|------------------------|----------------|
| <b>31/12/2015</b>     | <b>693.244.235.707</b> | <b>đồng</b>    |
| - Nợ trong hạn        | <b>583 442 824 823</b> | <b>84,16 %</b> |
| - Nợ quá hạn          | <b>109.801.410.884</b> | <b>15,84 %</b> |
| + Quá hạn 1-30 ngày   | 29.676.391.514         | 4,28%          |
| + Quá hạn 31-60 ngày  | 61.265.428.375         | 8,84%          |
| + Quá hạn 61-180 ngày | 14.087.579.099         | 2,03%          |
| + Quá hạn >180 ngày   | 4.772.011.896          | 0,69%          |

### 2.3 Khoản mục vay và nợ:

#### 2.3.1 Vay và nợ ngắn hạn:

|                                         |                        |             |
|-----------------------------------------|------------------------|-------------|
| <b>Số dư nợ vay tại ngày 31/12/2015</b> | <b>842.955.744.470</b> | <b>đồng</b> |
| <b>a) Vay ngắn hạn</b>                  | <b>819.732.471.653</b> | <b>đồng</b> |
| Trong đó                                |                        |             |
| Vay ngắn hạn NH Vietcombank             | 401.259.750.375        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank              | 136.765.259.168        | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH HSBC                    | 94.215.251.775         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ACB                     | 37.362.588.829         | đồng        |
| Vay ngắn hạn NH ANZ                     | 73.245.964.135         | đồng        |
| Vay Công ty CP BĐS Hiệp Phú             | 61.883.657.371         | đồng        |
| Vay ngắn hạn Liên doanh Nga Việt        | 15.000.000.000         | đồng        |
| <b>b) Vay dài hạn đến hạn trả</b>       | <b>3.700.000.000</b>   | <b>đồng</b> |

- Toàn bộ dư nợ vay ngắn hạn chủ yếu là của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom vay 736.373.897.548 đồng mục đích vay bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Tại thời điểm 31/12/2015 trong tổng số dư nợ vay ngắn hạn ngân hàng, số tiền vay ngoại tệ là 2.742.399,99 USD. Cụ thể như sau:

|                            |              |     |
|----------------------------|--------------|-----|
| Vay ngắn hạn NH Vietinbank | 70.209,87    | USD |
| Vay ngắn hạn NH HSBC       | 2.430.220,07 | USD |
| Vay ngắn hạn NH ANZ        | 241.970,05   | USD |

#### 2.3.2 Vay và nợ dài hạn:

- Dư nợ vay tại ngày 31/12/2015: 19.523.272.817 đồng

*Công ty TNHH Sacom-Chíp Sáng vay, mục đích là thanh toán chi phí đầu tư XD dự án Văn phòng hạng B không gian Internet - Chíp Sáng. Dư nợ vay ngân hàng Vietcombank CN Thủ Đức số tiền: 19.523.272.817 đồng.*

#### 2.4 Hàng tồn kho:

| Stt | Diễn giải               | Giá trị (VNĐ)   | Tỷ trọng (%) |
|-----|-------------------------|-----------------|--------------|
| 1   | - Nguyên liệu, vật liệu | 229.389.027.956 | 25,18%       |
| 2   | - Công cụ, dụng cụ      | 30.612.528.455  | 3,36%        |

|   |                                       |                        |         |
|---|---------------------------------------|------------------------|---------|
| 3 | - Chi phí SX, KD dở dang              | 73.452.795.765         | 8,06%   |
| 4 | - Thành phẩm                          | 169.388.845.395        | 18,59%  |
| 5 | - Hàng hóa                            | 394.891.681.814        | 44,77%  |
| 6 | - Hàng gửi đi bán                     | 351.962.945            | 0,04%   |
|   | <b>Cộng giá gốc hàng tồn kho</b>      | <b>898.086.842.330</b> | 100,00% |
| 7 | <b>Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</b> | <b>-6.404.547.014</b>  |         |
| 8 | <b>Giá trị thuần của hàng tồn kho</b> | <b>891.682.295.316</b> |         |

\* Hàng hóa tồn kho chủ yếu là giá trị căn hộ tại các dự án Chánh Hưng (Quận 8) và dự án Hoàng Anh Gia Lai (Quận 2).

\* Nguyên liệu, vật liệu, chi phí dở dang chủ yếu là vật tư sản xuất cáp viễn thông.

\* Công cụ, dụng cụ chủ yếu đầu tư cho dự án Sacom- Tuyền Lâm.

## 2.5 Quỹ tiền lương và thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

- Kết quả kiểm soát Tổng quỹ tiền lương và Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (chưa bao gồm thuế TNCN) như sau:

| Chỉ tiêu                       | Theo NQ ĐHCĐ  | Thực hiện 2015 | Tỷ lệ thực hiện so với NQ ĐHCĐ |
|--------------------------------|---------------|----------------|--------------------------------|
| Tổng quỹ tiền lương            | 5.200.000.000 | 4.676.773.690  | 89,93%                         |
| Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT | 4.117.000.000 | 2.071.216.000  | 50,31%                         |

## 3. Tình hình đầu tư

### 3.1 Tiến độ giải ngân các dự án đầu tư:

*Đvt: triệu đồng*

| STT      | Dự án đầu tư              | Kế hoạch 2015   | Lũy kế t/hiện từ đầu đến 31/12/2014 | Thực hiện năm 2015 | Lũy kế T/H đến 2015 | Số còn giải ngân theo kế hoạch |
|----------|---------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Đầu tư dài hạn</b>     | <b>1.011,20</b> | <b>1.384,90</b>                     | <b>375</b>         | <b>1.759,90</b>     | <b>636,2</b>                   |
| 1        | SACOM Tuyền Lâm           | 211,2           | 686,1                               | 174,3              | 860,4               | 36,9                           |
| 2        | SACOM LAND                | 300             | 198,8                               | 201,2              | 400                 | 98,8                           |
| 3        | SACOM Dây & Cáp           | 500             | 500                                 | -0,5               | 499,5               | 500,5                          |
| <b>B</b> | <b>Đầu tư KD thứ cấp</b>  | <b>74,49</b>    | <b>793,49</b>                       | <b>46,86</b>       | <b>840,35</b>       | <b>27,63</b>                   |
| 1        | Dự án Giai Việt           | 35,5            | 554,43                              | 17,14              | 571,57              | 18,36                          |
| 2        | Dự án HAGL                | 27,49           | 239,06                              | 26,22              | 265,28              | 1,27                           |
| 3        | Nâng cấp sửa nhà VP SACOM | 11,5            |                                     | 3,5                | 3,5                 | 8                              |

### 3.2 Đầu tư vốn:

#### 3.2.1 Đầu tư vào công ty con

1 Cty CP Sacom Tuyền Lâm

**31/12/2015**

860.400.000.000

**01/01/2015**

686.100.000.000

|              |                                                |                          |                          |
|--------------|------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 2            | Cty TNHH Sacom Chíp Sáng                       | 118.000.000.000          | 118.000.000.000          |
| 3            | Công ty CP Dây & cáp Sacom                     | 499.500.000.000          | 500.000.000.000          |
| 4            | Công ty CP Địa Ốc Sacom                        | 400.000.000.000          | 198.800.000.000          |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>1.877.900.000.000</b> | <b>1.502.900.000.000</b> |
| <b>3.2.2</b> | <b>Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh</b> | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty LD TaiHan-Sacom                            | 113.120.694.419          | 111.379.793.927          |
| 2            | Cty CP Sam Cường                               | 21.790.571.709           | 15.179.705.774           |
| 3            | Cty CP BĐS Hiệp Phú                            | 136.508.795.261          | 136.451.493.582          |
| 4            | Công ty CP Nhựa Sam Phú                        | 3.465.305.685            | 5.462.394.109            |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>274.885.367.074</b>   | <b>268.473.387.392</b>   |
| <b>3.2.3</b> | <b>Đầu tư vào các công ty khác</b>             | <b>31/12/2015</b>        | <b>01/01/2015</b>        |
| 1            | Cty CP Du lịch Bưu Điện                        | 3.000.000.000            | 3.000.000.000            |
| 2            | Cty XL & DV Khánh Hòa                          |                          | 613.548.000              |
| 3            | Cty CP Alphanam                                | 7.243.518.147            | 7.243.518.147            |
| 4            | Cty CP Momota                                  | 13.500.000.000           | 13.500.000.000           |
| 5            | Cty TNHH Thăng Long                            | 9.630.635.500            | 9.630.635.500            |
| 6            | Đầu tư khác                                    | 404.840.570              | 438.113.297              |
|              | <b>Cộng</b>                                    | <b>33.778.994.217</b>    | <b>34.425.814.944</b>    |
| <b>3.2.4</b> | <b>Dự phòng đầu tư vào đơn vị khác</b>         | <b>-15.101.549.563</b>   | <b>-16.139.753.647</b>   |
|              | <b>Tổng cộng</b>                               | <b>2.171.462.811.728</b> | <b>1.789.659.448.689</b> |

Tính đến hết ngày 31/12/2015, Công ty Sacom mẹ đã góp vốn đầu tư vào 04 công ty con với tổng số vốn đầu tư là 1.877.900.000.000 đồng, tăng 375.000.000.000 đồng so với ngày 01/01/2015. Toàn bộ khoản tăng thêm là phần Công ty mẹ giải ngân góp vốn vào Sacom Tuyền Lâm số tiền là 174.300.000.000 đồng và Công ty cổ phần Địa ốc Sacom số tiền là 201.200.000.000 đồng.

Đầu tư dài hạn khác có sự thay đổi theo tinh thần của các nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị. Cụ thể giảm 646.820.727 đồng so với số đầu năm 2015. Trong đó, chủ yếu là Công ty thoái vốn khoản đầu tư vào cổ phiếu Công ty Xây lắp và Dịch vụ Khánh Hòa.

### **PHẦN III: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ**

#### **I. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ**

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015. Trong điều kiện cạnh tranh khốc liệt, thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn và diễn biến phức tạp, mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã cố gắng nỗ lực tìm mọi giải pháp thúc đẩy SXKD, tiêu thụ hàng hoá, giãn tiến độ đầu tư, tìm các nguồn vốn vay với lãi suất thấp, kết quả kinh doanh không thực hiện được như Nghị Quyết ĐHĐCĐ đã giao. Kết quả lợi nhuận thực tế đạt 70,16% so với kế hoạch.

#### **II. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý**

- HĐQT công ty có 05 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của Điều lệ. Trong năm, HĐQT đã có sự thay đổi nhân sự. Theo đó, ngày 22/04/2015, Đại HĐCĐ đã thông qua chấp thuận đơn từ nhiệm của 03 thành viên, bao gồm:

|                    |                   |
|--------------------|-------------------|
| Ông Vũ Minh Khiêm  | – Thành viên HĐQT |
| Bà Lê Thị Liên     | – Thành viên HĐQT |
| Ông Lưu Tường Bách | – Thành viên HĐQT |

Và nhất trí thông qua bầu bổ sung thành viên, bao gồm:

Ông Đỗ Thanh Bình – Thành viên HĐQT.

Ngày 11/03/2016, thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đình Tú và ông Trần Đình Tùng, HĐQT đã bầu ông Nguyễn Hải Dương thay thế ông Nguyễn Đình Tú và bầu ông Nguyễn Văn Phương thay thế ông Trần Đình Tùng. Đồng thời HĐQT bầu ông Nguyễn Hải Dương là Chủ tịch HĐQT và bầu bổ sung ông Hoàng Trí Cường là Phó Chủ tịch HĐQT

Như vậy, đến thời điểm báo cáo, cơ cấu HĐQT mới gồm các ông bà sau:

|                       |                                          |
|-----------------------|------------------------------------------|
| Ông Nguyễn Hải Dương  | – Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016)     |
| Ông Nguyễn Đình Tú    | – Chủ tịch HĐQT (đến ngày 11/03/2016)    |
| Ông Đỗ Văn Trắc       | – Phó Chủ tịch HĐQT                      |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Phó Chủ tịch HĐQT (từ ngày 12/03/2016) |
| Ông Hoàng Trí Cường   | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Nguyễn Văn Phương | – Thành viên HĐQT (từ ngày 11/03/2016)   |
| Ông Trần Đình Tùng    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 11/03/2016)  |
| Ông Đỗ Thanh Bình     | – Thành viên HĐQT (từ ngày 22/04/2015)   |
| Ông Vũ Minh Khiêm     | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Bà Lê Thị Liên        | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |
| Ông Lưu Tường Bách    | – Thành viên HĐQT (đến ngày 22/04/2015)  |

- HĐQT tổ chức họp thường xuyên định kỳ hàng quý, họp bất thường khi cần thiết do chủ tịch HĐQT chủ trì, thảo luận và quyết nghị những vấn đề chính yếu của Công ty; đề xuất, giải quyết, tháo gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh; đề ra biện pháp cụ thể trong quản lý điều hành. Các Nghị Quyết của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trong năm 2015, HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Chương trình nghị sự của các cuộc họp HĐQT tập trung vào các vấn đề sau:

- Ghi nhận các kết quả thực hiện SXKD của năm 2014 và báo cáo ĐHCĐ năm 2015 một số chỉ tiêu đạt được.
- Triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2015.
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp. Chỉ đạo và kiểm soát thường xuyên tiến độ đầu tư và giải ngân công tác đầu tư XDCB.
- Thông qua đơn từ nhiệm của 03 thành viên HĐQT, 02 thành viên BKS và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 02 thành viên Ban Kiểm Soát.
- Sửa đổi Điều Lệ Công ty và thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.386 tỷ lên 1.802,3 tỷ đồng bằng việc chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin theo quy định.

Năm 2015 không có điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. BKS thống nhất với Báo cáo Hoạt động năm 2015 của HĐQT Công ty trình ĐHCĐ thường niên năm 2016. BKS nhất trí với HĐQT về “Kế hoạch giải ngân năm 2016” sẽ trình ĐHCĐ xem xét và quyết định.

### **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và Cổ Đông**

Nhìn chung năm 2015, BKS được cung cấp các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

Trong năm 2015, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **PHẦN IV: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT**

Kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS tập trung vào các công việc chính như sau:

- Thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra kiểm soát hoạt động SXKD của công ty đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty.

- Tiếp tục giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2016.
- Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên tuân thủ điều lệ Công ty, các chỉ đạo của HĐQT đối với Người đại diện vốn tại các Công ty con.
- Định kỳ thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).
- Thông báo và gửi kiến nghị đến HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả các cuộc kiểm tra.

#### **PHẦN V: NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các tài liệu được cung cấp, BKS kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc các vấn đề cơ bản như sau:

1. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện sử dụng nguồn vốn của Công ty hiệu quả hơn nữa nhằm tăng cường sức cạnh tranh của Công ty, tận dụng cơ hội thị trường sau tái cơ cấu và tối đa hóa lợi ích của cổ đông.
2. Đối với dự án Sacom-Tuyền Lâm: đề nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc vận hành, khai thác, kinh doanh hiệu quả toàn bộ các hạng mục công trình đã hoàn thành: sân golf, nhà hàng, Club house, 08 biệt thự. Đặc biệt dự án khách sạn với 151 phòng đạt tiêu chuẩn 5 sao cùng các tiện ích đi kèm đã được khai trương.
3. Đề nghị HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc rà soát lại các dự án đầu tư kém hiệu quả, tìm ra phương án để tái cấu trúc hoặc chuyển nhượng thu hồi vốn.
4. Đề nghị Công ty mẹ cũng như các công ty con tăng cường công tác thu hồi nợ. Đối với các khoản phải thu quá hạn trên 6 tháng của Công ty cổ phần Dây và Cáp Sacom cần đánh giá từng đối tượng khách hàng và thực hiện trích lập dự phòng theo quy định nhằm giảm thiểu rủi ro trong tương lai.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2015 và kế hoạch hoạt động 2016 của BKS Công ty, trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.  
Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận :**

- ĐHĐCĐ.
- HĐQT, Ban TGD.
- Lưu TK.HĐQT, BKS

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Văn Nguyên**

**PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN** (file đính kèm)